

## **ĐIỀU KIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN TRONG GIAO DỊCH CHUYỂN TIỀN QUỐC TẾ**

Khách hàng (bao gồm khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp, sau đây gọi chung là “Khách Hàng”) sẽ thực hiện các giao dịch liên quan đến chuyển tiền quốc tế với Công Ty TNHH SBI Remit (sau đây gọi là “Công Ty”) sau khi đồng ý với nội dung của điều kiện và điều khoản giao dịch chuyển tiền quốc tế (sau đây gọi là “Điều Kiện Và Điều Khoản”) do Công Ty xây dựng và nội dung của các thỏa thuận giữa Khách Hàng với Công Ty.

### **CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **ĐIỀU 1 (MỤC ĐÍCH)**

Điều Kiện Và Điều Khoản này được xây dựng với mục đích quy định quyền và nghĩa vụ của những người có mong muốn sử dụng Dịch Vụ của Công Ty (được định nghĩa tại Khoản (1) Điều 2), bao gồm Dịch Vụ Chuyển Tiền Quốc Tế (được định nghĩa tại Khoản (2) Điều 2) và Dịch Vụ Nhận Chuyển Tiền Quốc Tế (được định nghĩa tại Khoản (3) Điều 2) do Công Ty cung cấp và điều kiện sử dụng các Dịch Vụ này.

#### **ĐIỀU 2 (ĐỊNH NGHĨA)**

Trong Điều Kiện Và Điều Khoản này, các thuật ngữ được liệt kê dưới đây sẽ có ý nghĩa như sau:

- (1) “Dịch Vụ” là tên gọi chung cho Dịch Vụ Chuyển Tiền Quốc Tế và Dịch Vụ Nhận Chuyển Tiền Quốc Tế.
- (2) “Dịch Vụ Chuyển Tiền Quốc Tế” là tên gọi chung của dịch vụ chuyển tiền qua ứng dụng di động, dịch vụ chuyển tiền qua internet, dịch vụ chuyển tiền qua thẻ Remit và dịch vụ chuyển tiền Furikomi, cho phép người nhận tiền ở bên ngoài Nhật Bản (sau đây gọi là “Người Nhận Tiền”) có thể nhận tiền thông qua Đại Lý dựa trên yêu cầu chuyển tiền của Khách Hàng.
- (3) “Dịch Vụ Nhận Chuyển Tiền Quốc Tế” là dịch vụ cho phép Khách Hàng nhận tiền gửi thông qua Đại Lý từ người chuyển tiền ở bên ngoài Nhật Bản dựa trên yêu cầu nhận tiền của Khách Hàng .
- (4) “Thành Viên” là các Khách Hàng đã được Công Ty cho phép sử dụng Dịch Vụ theo các thủ tục do Công Ty quy định.
- (5) “Đại Lý” là các tổ chức tín dụng liên kết với Công Ty và các chi nhánh của các tổ chức liên kết đó ở bên ngoài Nhật Bản xử lý việc chuyển tiền khi Công Ty triển khai Dịch Vụ.

- (6) “Ứng Dụng Di Động” là ứng dụng di động do Công Ty cung cấp có các chức năng như xác nhận tỷ giá chuyển tiền, mô phỏng chuyển tiền, đăng ký Người Nhận Tiền, chuyển tiền quốc tế.
- (7) “Chuyển Tiền Qua Ứng Dụng Di Động” là việc chuyển tiền quốc tế sử dụng Ứng Dụng Di Động.
- (8) “Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Ứng Dụng Di Động” là Dịch Vụ Chuyển Tiền Quốc Tế bằng cách Chuyển Tiền Qua Ứng Dụng Di Động.
- (9) “Chuyển Tiền Qua Internet” là việc chuyển tiền quốc tế sử dụng trang web của Công Ty (sau đây gọi là “Trang Web”).
- (10) “Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Internet” là Dịch Vụ Chuyển Tiền Quốc Tế bằng cách Chuyển Tiền Qua Internet.
- (11) “Mật Khẩu Đăng Nhập” là mật khẩu dùng để đăng nhập vào màn hình sử dụng Dịch Vụ thông qua Ứng Dụng Di Động hoặc Internet.
- (12) “Mật Khẩu Giao Dịch” là mật khẩu được sử dụng khi thực hiện giao dịch bằng Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Ứng Dụng Di Động hoặc Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Internet.
- (13) “Thẻ Remit” là thẻ do Công Ty cấp phát cho từng Người Nhận Tiền đã đăng ký từ trước.
- (14) “Chuyển Tiền Qua Thẻ Remit” là chuyển tiền quốc tế sử dụng Thẻ Remit tới Người Nhận Tiền đã được đăng ký trước cho mỗi thẻ Remit.
- (15) “Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Thẻ Remit” là Dịch Vụ Chuyển Tiền Quốc Tế bằng cách Chuyển Tiền Qua Thẻ Remit.
- (16) “Chuyển Tiền Furikomi” là chuyển tiền quốc tế bằng cách gửi tiền vào tổ chức tín dụng do Công Ty chỉ định.
- (17) “Dịch Vụ Chuyển Tiền Furikomi” là Dịch Vụ Chuyển Tiền Quốc Tế bằng việc Chuyển Tiền Furikomi.
- (18) “Dịch Vụ Chuyển Tiền Quốc Tế Đăng Ký Trước” là tên gọi chung chỉ Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Thẻ Remit và Dịch Vụ Chuyển Tiền Furikomi, được thực hiện bằng cách đăng ký trước Người Nhận Tiền.
- (19) “Thẻ Nạp Tiền” là thẻ do Công Ty phát hành để nạp tiền vào Tài Khoản Dự Bị (được định nghĩa tại Khoản 1 Điều 8) để thực hiện Chuyển Tiền Qua Internet.
- (
- (20) “Đăng Ký Nhận Chuyển Tiền Qua Internet” là việc đăng ký dịch vụ nhận chuyển tiền quốc tế thông qua việc sử dụng Trang Web của Công Ty.
- (21) “Đăng Ký Nhận Chuyển Tiền Qua Điện Thoại” là việc đăng ký dịch vụ nhận chuyển tiền quốc tế thông qua điện thoại.

- (22) “Thỏa Thuận Nhận Tiền” là thỏa thuận nhận tiền chuyển được thành lập bằng cách Đăng Ký Nhận Chuyển Tiền Qua Internet hoặc Đăng Ký Nhận Chuyển Tiền Qua Điện Thoại.
- (23) “SBI Remit NEOBANK” là dịch vụ mà Công Ty, với tư cách là đại lý ngân hàng của SBI Sumishin Net Bank, Ltd. (sau đây gọi là “SSNB”), thông qua việc mở tài khoản ngân hàng SBI Sumishin Net Bank Chi nhánh SBI Remit (sau đây gọi là “Tài Khoản SSNB”) của Khách Hàng, chuyển tiền từ Tài Khoản SSNB và thực hiện “Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Ứng Dụng Di Động”. Tuy nhiên, việc thu thập thông tin liên quan đến Tài Khoản SSNB và cung cấp cho Khách Hàng trong dịch vụ này dựa trên sự ủy thác từ SSNB cho Công Ty, không phải từ Khách Hàng cho Công Ty.

### ĐIỀU 3 (SỬ DỤNG DỊCH VỤ)

1. Trước khi sử dụng Dịch Vụ, Khách Hàng phải thực hiện thủ tục đăng ký thành viên theo quy định từ Điều 4 đến Điều 7 và trở thành Thành Viên của Công Ty. Ngoài ra, khi Khách Hàng sử dụng Dịch Vụ có nghĩa Khách Hàng đồng ý với Điều Kiện Và Điều Khoản này, và Điều Kiện Và Điều Khoản này sẽ được áp dụng hiệu lực hồi tố kể từ thời điểm Khách Hàng nộp hồ sơ đăng ký thành viên theo quy định từ Điều 4 đến Điều 7. Ngoài ra, những trường hợp dưới đây không thể sử dụng Dịch Vụ:
  - (1) Người không có địa chỉ hoặc nơi cư trú tại Nhật Bản;
  - (2) Người đang tạm trú tại Nhật Bản.
2. Theo Điều Kiện Và Điều Khoản này, về nguyên tắc, Khách Hàng được sử dụng Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Ứng Dụng Di Động trong 24 giờ một ngày và 365 ngày một năm bằng cách cài đặt và sử dụng Ứng Dụng Di Động trên điện thoại di động.
3. Theo Điều Kiện Và Điều Khoản này, về nguyên tắc, Khách Hàng được sử dụng Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Internet trong 24 giờ một ngày và 365 ngày một năm bằng cách sử dụng máy tính cá nhân, điện thoại di động có thể kết nối internet (sau đây gọi là “Thiết Bị Kết Nối”) hoặc các phương thức khác do Công Ty quy định.
4. Theo Điều Kiện Và Điều Khoản này, Khách Hàng được sử dụng Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Thẻ Remit vào thời điểm được quy định bởi các tổ chức tín dụng liên kết với Công Ty.
5. Theo Điều Kiện Và Điều Khoản này, Khách Hàng được sử dụng Dịch Vụ Chuyển Tiền Furikomi vào thời điểm do các tổ chức tín dụng liên kết của Công Ty quy định.
6. Bất chấp quy định của Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 và Khoản 5 Điều này, Công Ty có thể dừng, tạm ngưng hoặc đình chỉ cung cấp Dịch Vụ để thực hiện việc bảo trì hệ thống liên quan đến việc cung cấp Dịch Vụ.

7. Trường hợp Công Ty tạm thời dừng cung cấp Dịch Vụ, Công Ty sẽ thông báo việc này trên Trang Web của Công Ty. Tuy nhiên, nếu Công Ty xác định đây là trường hợp khẩn cấp do lỗi hệ thống, Công Ty có thể dừng, tạm ngưng hoặc đình chỉ một phần hoặc toàn bộ hệ thống mà không cần thông báo trước.

#### ĐIỀU 4 (THỦ TỤC ĐĂNG KÝ THÀNH VIÊN BẰNG ỨNG DỤNG DI ĐỘNG)

1. Khi đăng ký sử dụng Dịch Vụ bằng Ứng Dụng Di Động, Khách Hàng phải sử dụng Ứng Dụng Di Động để đăng ký trở thành Thành Viên bằng cách thực hiện các thủ tục do Công Ty quy định bao gồm sự đồng ý đối với các quy định Công Ty xây dựng.
2. Việc đăng ký thành viên mới theo Khoản 1 Điều này sẽ được thực hiện theo trình tự dưới đây. Ngoài ra, nếu Công Ty thấy cần thiết, Công Ty có thể liên hệ với Khách Hàng theo số điện thoại do Khách Hàng cung cấp trong đơn đăng ký.
  - (1) Khách Hàng sử dụng Ứng Dụng Di Động để cài đặt Mật Khẩu Đăng Nhập và đăng ký địa chỉ e-mail để xác thực địa chỉ e-mail. Khách Hàng đã hoàn thành xác minh địa chỉ e-mail theo Điểm này được gọi là “Thành Viên Tạm Thời”.
  - (2) Sau khi xác minh địa chỉ e-mail, Khách Hàng đăng nhập bằng tên người dùng do Công Ty cung cấp và Mật Khẩu Đăng Nhập do Khách Hàng đã tự thiết lập để thiết lập Mật Khẩu Giao Dịch.
  - (3) Xác nhận danh tính được thực hiện dựa trên việc đăng ký thông tin liên quan tới Khách Hàng như địa chỉ (sau đây gọi là “Thông Tin Thành Viên”), Luật phòng chống tội phạm chuyển tiền trái phép (Luật số 22 năm 2007, bao gồm các sửa đổi sau đó) và Luật ngoại hối và ngoại thương (sau đây hai luật này được gọi chung là “Luật phòng chống tội phạm chuyển tiền trái phép và các quy định pháp luật liên quan”). Việc xác nhận danh tính sẽ được thực hiện theo phương thức do Công Ty quy định.
3. Trường hợp không thể thực hiện việc xác nhận danh tính được quy định ở khoản trên hoặc trường hợp Công Ty không thể liên lạc với Khách Hàng dù Công Ty đã liên lạc, Công Ty sẽ không tiến hành đăng ký thành viên cho Khách Hàng. Ngoài ra, nếu Công Ty xác định rằng có sự đáng ngờ trong các Thông Tin Thành Viên của Khách Hàng, Công Ty cũng sẽ không tiến hành đăng ký Thành Viên cho Khách Hàng. Công Ty sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại nào gây ra cho Khách Hàng do Công Ty không tiến hành đăng ký thành viên.
4. Công Ty sẽ tiến hành thẩm tra đăng ký đối với các Khách Hàng đã hoàn thành việc xác nhận danh tính.

5. Khách Hàng đã vượt qua quy trình thẩm tra đăng ký của Công Ty sẽ trở thành Thành Viên của Dịch Vụ.
6. Khách Hàng đã trở thành Thành Viên Tạm Thời có thể sử dụng các chức năng dưới đây trong số các chức năng của Ứng Dụng Di Động:
  - (1) Xác nhận tỷ giá chuyển tiền
  - (2) Mô phỏng chuyển tiền
  - (3) Đăng ký Người Nhận Tiền

#### ĐIỀU 5 (THỦ TỤC ĐĂNG KÝ THÀNH VIÊN BẰNG INTERNET)

1. Khi đăng ký sử dụng Dịch Vụ bằng Internet, Khách Hàng thực hiện việc đăng ký để trở thành Thành Viên trên Trang Web Công Ty theo các thủ tục do Công Ty quy định bao gồm việc đăng ký Thông Tin Thành Viên.
2. Sau khi nhận được đơn đăng ký quy định ở khoản trên, Công Ty sẽ tiến hành thẩm tra đăng ký theo quy định của Công Ty và nếu việc đăng ký được chấp nhận, Công Ty sẽ xác nhận danh tính của Khách Hàng bằng một trong các phương thức do Công Ty quy định dựa trên Luật phòng chống tội phạm chuyển tiền trái phép và các quy định pháp luật liên quan, và cấp một mật khẩu tạm thời cho Khách Hàng.

Công Ty có thể liên hệ với Khách Hàng bằng số điện thoại do Khách Hàng cung cấp ở đơn đăng ký trong trường hợp Công Ty xét thấy cần thiết.

3. Trường hợp không thể thực hiện việc xác nhận danh tính được quy định ở Khoản 3 Điều này hoặc trường hợp Công Ty không thể liên lạc với Khách Hàng mặc dù Công Ty đã liên lạc, Công Ty sẽ không tiến hành đăng ký thành viên cho Khách Hàng. Ngoài ra, nếu Công Ty xác định rằng có sự đáng ngờ trong các Thông Tin Thành Viên của Khách Hàng, Công Ty sẽ không tiến hành đăng ký thành viên cho Khách Hàng. Công Ty sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại nào gây ra cho Khách Hàng do Công Ty không tiến hành đăng ký thành viên.
4. Khách Hàng sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký bằng Internet, (i) đăng nhập vào trang dịch vụ trên Trang Web của Công Ty bằng mật khẩu đăng nhập tạm thời do Công Ty cấp theo quy định tại khoản 2 và tên người dùng được thiết lập khi thực hiện thủ tục đăng ký tại Khoản 1; (ii) xác nhận các nội dung Thông Tin Thành Viên đã thông báo cho Công Ty trong quá trình đăng ký là chính xác, trường hợp phát hiện ra sai sót hoặc có thay đổi thì phải thông báo Thông Tin Thành Viên chính xác cho Công Ty bằng phương pháp do Công Ty quy định; (iii) đồng ý với Điều Kiện Và

Điều Khoản này được hiển thị trên trang dịch vụ; (iv) thực hiện (1) thay đổi mật khẩu đăng nhập tạm thời thành Mật Khẩu Đăng Nhập, và (2) thiết lập Mật Khẩu Giao Dịch.

5. Thời điểm hoàn tất các quy trình thiết lập Mật Khẩu Đăng Nhập và Mật Khẩu Giao Dịch ở Khoản 4 Điều này đồng nghĩa việc đăng ký thành viên đã hoàn tất và Khách Hàng đã trở thành Thành Viên của Dịch Vụ.

#### ĐIỀU 6 (THỦ TỤC ĐĂNG KÝ THÀNH VIÊN BẰNG ĐIỆN THOẠI)

1. Khi đăng ký sử dụng Dịch Vụ bằng phương thức liên lạc được Công Ty chấp thuận như điện thoại, Khách Hàng thực hiện việc đăng ký để trở thành Thành Viên theo các thủ tục do Công Ty quy định bao gồm việc đăng ký Thông Tin Thành Viên.
2. Sau khi nhận được đơn đăng ký quy định ở khoản trên, Công Ty sẽ tiến hành thẩm tra đăng ký theo quy định của Công Ty và nếu việc đăng ký được chấp nhận, Công Ty sẽ xác nhận danh tính của Khách Hàng bằng một trong các phương thức do Công Ty quy định dựa trên Luật phòng chống tội phạm chuyển tiền trái phép và các quy định pháp luật liên quan, và gửi các tài liệu liên quan đến giao dịch theo quy định tới Khách Hàng (có thể bao gồm thẻ Remit).

Công Ty có thể liên lạc với Khách Hàng bằng số điện thoại do Khách Hàng cung cấp ở đơn đăng ký trong trường hợp Công Ty xét thấy cần thiết.

3. Khi Khách Hàng nhận được các tài liệu liên quan đến giao dịch bằng các phương pháp quy định ở Khoản 2 Điều này, Khách Hàng sẽ trở thành Thành Viên của Dịch Vụ.
4. Trường hợp không thể thực hiện việc xác nhận danh tính được quy định ở Khoản 2 Điều này hoặc trường hợp Công Ty đã liên lạc với Khách Hàng theo quy định Khoản 2 Điều này nhưng không thể liên lạc được, Công Ty có thể không tiến hành đăng ký thành viên cho Khách Hàng. Ngoài ra, nếu Công Ty xác định rằng có sự đáng ngờ trong các Thông Tin Thành Viên của Khách Hàng, Công Ty cũng sẽ không tiến hành đăng ký thành viên cho Khách Hàng. Công Ty sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại nào gây ra cho Khách Hàng do Công Ty không tiến hành đăng ký thành viên.
5. Nếu Khách Hàng phát hiện có sai sót hoặc thay đổi về nội dung Thông Tin Thành Viên đã thông báo cho Công Ty khi nộp đơn đăng ký thành viên, Khách Hàng nhanh chóng thông báo cho Công Ty các Thông Tin Thành Viên chính xác bằng các phương thức do Công Ty quy định.

#### ĐIỀU 7 (THỦ TỤC ĐĂNG KÝ THÀNH VIÊN TRỰC TIẾP)

1. Khi đăng ký Dịch Vụ trực tiếp, Khách Hàng phải đăng ký để trở thành Thành Viên theo các thủ tục do Công Ty quy định.
2. Sau khi nhận được đơn đăng ký quy định ở Khoản 1 Điều này, Công Ty sẽ tiến hành xác nhận danh tính và thẩm tra việc đăng ký dựa trên Luật phòng chống tội phạm chuyển tiền trái phép và các quy định pháp luật liên quan, nếu việc đăng ký được chấp nhận, Công Ty sẽ thông báo cho Khách Hàng bằng phương pháp Công Ty quy định.
3. Khi Khách Hàng nhận được thông báo quy định tại Khoản 2 Điều này, Khách Hàng sẽ trở thành Thành Viên của Dịch Vụ.

## ĐIỀU 8 (TÀI KHOẢN DỰ BỊ)

1. Công Ty sẽ cấp cho mỗi Khách Hàng đã trở thành Thành Viên một tài khoản (sau đây gọi là “Tài Khoản Dự Bị”), tài khoản này được sử dụng để quản lý tiền dự bị và số tiền nhận được khi sử dụng Dịch Vụ Nhận Chuyển Tiền (sau đây gọi là “Số Tiền Nhận”).
2. Việc nạp tiền vào Tài Khoản Dự Bị của các Khách Hàng sử dụng Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Ứng Dụng Di Động hoặc Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Internet sẽ được tiến hành bằng các phương thức dưới đây. Ngoài ra, việc nạp tiền vào Tài Khoản Dự Bị sẽ được thực hiện bằng đồng Yên Nhật, Khách Hàng có trách nhiệm xác nhận việc hoàn tất nạp tiền vào Tài Khoản Dự Bị.
  - (1) Nạp tiền bằng chuyển khoản từ ngân hàng mà Khách Hàng đứng tên (bao gồm ngân hàng Bưu điện Nhật Bản);
  - (2) Nạp tiền bằng phiếu thanh toán của cửa hàng tiện lợi;
  - (3) Nạp tiền bằng Thẻ Nạp Tiền.
3. Việc nạp tiền vào Tài Khoản Dự Bị của Khách Hàng sử dụng Dịch Vụ Chuyển Tiền Quốc Tế Đăng Ký Trước được thực hiện bằng cách sử dụng Thẻ Remit do Công Ty cấp hoặc chuyển khoản. Ngoài ra, việc nạp tiền vào Tài Khoản Dự Bị được thực hiện bằng đồng Yên Nhật, Khách Hàng có trách nhiệm xác nhận việc hoàn tất nạp tiền vào Tài Khoản Dự Bị.
4. Khách Hàng hoàn toàn hiểu và chấp nhận trước rằng các khoản tiền nạp vào tài Khoản Dự Bị của Khách Hàng theo quy định tại Điều này chỉ là khoản tiền gửi được xem là khoản dự bị, có sự khác biệt với tiền gửi hoặc tiền tiết kiệm hay tiền gửi có kỳ hạn của ngân hàng (nghĩa là tiết kiệm có kỳ hạn được quy định tại khoản 4 Điều 2 của Luật Ngân hàng (Luật số 59 năm 1981, bao gồm các sửa đổi sau đó)), sẽ không có lãi suất nào được cộng dồn trên các khoản tiền nạp vào Tài Khoản Dự Bị và không có khoản tiền nào được giữ lại trong Tài Khoản Dự Bị mà không nhằm mục đích chuyển tiền.

## ĐIỀU 9 (XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG SỬ DỤNG)

1. Khách Hàng có thể kiểm tra hồ sơ rút và nạp tiền vào Tài Khoản Dự Bị, số dư của khoản tiền dự bị trong Tài Khoản Dự Bị, hồ sơ sử dụng Dịch Vụ thông qua Ứng Dụng Di Động và Trang Web của Công Ty.
2. Công Ty sẽ lưu trữ hồ sơ về việc sử dụng Dịch Vụ của Khách Hàng trong một khoảng thời gian nhất định. Trường hợp không chắc chắn có bất kỳ sự nghi ngờ nào về nội dung sử dụng Dịch Vụ giữa Công Ty và Khách Hàng, hồ sơ của Công Ty sẽ được coi là chính xác.

## ĐIỀU 10 (HOÀN TRẢ TIỀN DỰ BỊ)

1. Khách Hàng sử dụng Dịch Vụ có thể được hoàn trả khoản tiền dự bị từ Tài Khoản Dự Bị bằng cách sử dụng Ứng Dụng Di Động, sử dụng Trang Web Công Ty hoặc thực hiện các thủ tục khác do Công Ty quy định.
2. Phương pháp hoàn trả quy định ở Khoản 1 Điều này sẽ được giới hạn trong việc chuyển khoản vào tài khoản tiền gửi ngân hàng mà Khách Hàng đứng tên.
3. Về nguyên tắc, Khách Hàng phải trả phí rút tiền theo quy định tại Điểm (4) Khoản 1 Điều 38 khi được hoàn trả tiền theo quy định của Khoản 1 và Khoản 2 Điều này.
4. Công Ty nhận phí rút tiền bằng việc khấu trừ phí rút tiền quy định ở Khoản 3 Điều này từ khoản tiền dự bị được hoàn lại. Tuy nhiên, nếu phí rút tiền vượt quá số tiền dự bị được hoàn lại, Khách Hàng sẽ phải trả một khoản phí riêng. Ngoài ra, nếu phí rút tiền vượt quá số tiền dự bị được hoàn lại và không thể hoàn trả do Khách Hàng không thanh toán khoản phí riêng, hoặc nếu không thể hoàn trả vào số tài khoản tổ chức tín dụng do Khách Hàng chỉ định vì những lý do khác, Công Ty sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với các thiệt hại do việc này gây ra.

## ĐIỀU 11 (QUẢN LÝ MẬT KHẨU)

1. Khi Khách Hàng sử dụng Ứng Dụng Di Động hoặc Trang Web của Công Ty liên quan đến việc sử dụng Dịch Vụ, Khách Hàng phải tự mình chịu trách nhiệm quản lý nghiêm ngặt đối với tên người dùng, Mật Khẩu Đăng Nhập và Mật Khẩu Giao Dịch (cùng với tên người dùng, sau đây gọi chung là “Mật Khẩu”) để đảm bảo bên thứ ba sẽ không biết Mật Khẩu này và, Khách Hàng không được



cung cấp cho bên thứ ba Mật Khẩu này như là một khoản vay, đặt cọc, chuyển nhượng hoặc cầm cố.

2. Nếu Khách Hàng quên Mật Khẩu hoặc có khả năng bị bên thứ ba biết được thì Khách Hàng phải nhanh chóng thực hiện thủ tục thay đổi Mật Khẩu bằng các phương pháp do Công Ty quy định.
3. Công Ty sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với các thiệt hại gây ra cho Khách Hàng nếu Khách Hàng vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này hoặc Mật Khẩu của Khách Hàng bị bên thứ ba biết.
4. Khách Hàng không được đăng ký Mật Khẩu Đăng Nhập và Mật Khẩu Giao Dịch trùng với tên người dùng, trùng với mã số do Công Ty cấp để nhận dạng Khách Hàng (sau đây gọi là “Mã Số Khách Hàng”), trùng với địa chỉ e-mail của Khách Hàng, chỉ bao gồm các chữ số, chữ hoa, chữ thường, ký hiệu, dãy số liên tiếp có từ tám chữ số trở lên hoặc các trường hợp khác mà Công Ty cho là không phù hợp. Ngoài ra, Công Ty khuyến nghị Khách Hàng không nên sử dụng số mà người khác dễ đoán ra như số điện thoại và Khách Hàng nên thay đổi Mật Khẩu định kỳ mỗi năm.
5. Khách Hàng có thể thay đổi Mật Khẩu bất kỳ lúc nào theo các thủ tục do Công Ty quy định trên các Ứng Dụng Di Động và Trang Web của Công Ty. Trong trường hợp đó, Công Ty sẽ xác nhận danh tính của Khách Hàng bằng các phương pháp quy định ở Điều 13.
6. Trường hợp Khách Hàng quên Mật Khẩu, Khách Hàng có thể lấy lại Mật Khẩu bằng việc thực hiện các thủ tục do Công Ty quy định. Ngoài ra, nếu Khách Hàng không thể xác nhận danh tính bằng Mật Khẩu, Khách Hàng có thể đăng ký cấp mật khẩu đăng nhập tạm thời bằng cách thông báo cho Công Ty những thông tin cần thiết theo phương thức do Công Ty quy định. Nếu Công Ty chấp thuận việc cấp mật khẩu đăng nhập tạm thời sau khi nhận được đơn đăng ký, Công Ty sẽ cấp mật khẩu đăng nhập tạm thời cho Khách Hàng. Khách Hàng sau khi nhận được mật khẩu đăng nhập tạm thời sẽ (1) thực hiện thủ tục thay đổi mật khẩu đăng nhập tạm thời thành Mật Khẩu Đăng Nhập, và (2) tiến hành thiết lập lại Mật Khẩu Giao Dịch.
7. Nếu Khách Hàng liên tục nhập mật khẩu khác với Mật Khẩu Đăng Nhập hoặc Mật Khẩu Giao Dịch đã đăng ký quá số lần quy định của Công Ty, Công Ty sẽ tạm dừng xử lý Mật Khẩu đó trong một khoảng thời gian do Công Ty quy định.

## ĐIỀU 12 (QUẢN LÝ THẺ REMIT VÀ THẺ NẠP TIỀN)

1. Công Ty sẽ cho mượn Thẻ Remit đối với Khách Hàng đã đăng ký sử dụng Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Thẻ Remit. Ngoài ra, Công Ty cũng cho mượn Thẻ Nạp Tiền đối với Khách Hàng đã đăng ký sử dụng Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Internet và có nhu cầu sử dụng Thẻ Nạp Tiền.

2. Quyền sở hữu Thẻ Remit và Thẻ Nạp Tiền sẽ thuộc về Công Ty, Khách Hàng sẽ sử dụng và quản lý Thẻ Remit và Thẻ Nạp Tiền cũng như tên khách hàng, Mã Số Khách Hàng (sau đây gọi là “Thông Tin Thẻ”) được hiển thị trên đó với sự chăm sóc chu đáo của người quản lý chuyên môn.
3. Khách Hàng không được sử dụng Thẻ Remit và Thẻ Nạp Tiền cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài việc sử dụng Dịch Vụ Chuyển Tiền Quốc Tế.
4. Khách Hàng không được cung cấp Thẻ Remit hoặc Thẻ Nạp Tiền cho bên thứ ba như là một khoản cho vay, đặt cọc, chuyển nhượng hoặc cầm cố, không được cầm cố Thông Tin Thẻ hoặc không sử dụng thẻ.
5. Khách Hàng không được giả mạo hoặc thay đổi Thẻ Remit hoặc Thẻ Nạp Tiền, hay cho phép người khác giả mạo hoặc thay đổi thẻ.
6. Nếu Thẻ Remit hoặc Thẻ Nạp Tiền bị mất, bị đánh cắp, bị hư hại, bị bản hoặc Thông Tin Thẻ bị mất, bị lấy, bị thay đổi bất hợp pháp, Khách Hàng phải nhanh chóng thực hiện các thủ tục theo quy định của Công Ty. Ngoài ra, nếu có thiệt hại xảy ra cho Khách Hàng bởi các lý do trên, Công Ty và Đại Lý sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào.
7. Trường hợp xảy ra các lý do nêu ở Khoản 6 Điều này, Khách Hàng có thể được cấp lại Thẻ Remit hoặc Thẻ Nạp Tiền. Tuy nhiên, phí phát hành lại thẻ do Công Ty quy định sẽ do Khách Hàng chi trả.
8. Công Ty có thể thay đổi Mã Số Khách Hàng hiển thị trên Thẻ Remit hoặc Thẻ Nạp Tiền nếu Công Ty thấy rằng điều đó là cần thiết cho hoạt động kinh doanh, chẳng hạn như quản lý hoặc bảo vệ Thông Tin Thẻ tại Công Ty.
9. Trường hợp Công Ty nhận thấy một cách hợp lý rằng Khách Hàng đã vi phạm Điều Kiện Và Điều Khoản này hoặc trường hợp Khách Hàng không đồng ý với Điều Kiện Và Điều Khoản này và các trường hợp khác mà Công Ty thấy cần thiết, Khách Hàng phải trả lại Thẻ Remit hoặc Thẻ Nạp Tiền, hoặc cắt bỏ, hủy thẻ.
10. Quy định của Điều này có thể được áp dụng hồi tố đối với thời điểm Khách Hàng nhận được Thẻ Remit hoặc Thẻ Nạp Tiền.

### ĐIỀU 13 (XÁC NHẬN DANH TÍNH KHI CHUYỂN TIỀN QUA ỨNG DỤNG DI ĐỘNG HOẶC CHUYỂN TIỀN QUA INTERNET)

1. Công Ty sẽ xác nhận danh tính của Khách Hàng sử dụng Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Ứng Dụng Di Động hoặc Dịch Vụ chuyển Tiền Qua Internet bằng cách đối chiếu Mật Khẩu đã nhập khi đăng nhập vào Ứng Dụng Di Động hoặc Trang Web của Công Ty hoặc khi sử dụng Dịch Vụ, và Mật

Khẩu đã được thiết lập trước theo quy định Khoản 4 Điều 4 và Khoản 4 Điều 5 và xác minh rằng chúng trùng khớp với nhau.

2. Nếu Khách Hàng được coi là người dùng hợp pháp bằng cách xác nhận danh tính được quy định ở Khoản 1 Điều này, ngay cả khi có các hành vi giả mạo, thay đổi, đánh cắp, sử dụng trái phép hoặc các sự cố khác đối với Mật Khẩu, Công Ty vẫn sẽ coi các giao dịch liên quan đến việc xử lý đó là hợp lệ. Ngoài ra, Công Ty và Đại Lý sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về thiệt hại do các việc trên gây ra.

#### ĐIỀU 14 (XÁC NHẬN DANH TÍNH KHI CHUYỂN TIỀN QUA THẺ REMIT)

1. Công Ty sẽ xác nhận danh tính của Khách Hàng sử dụng Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Thẻ Remit khi Khách Hàng gửi tiền vào Tài Khoản Dự Bị bằng Thẻ Remit.
2. Nếu Khách Hàng được coi là người dùng hợp pháp bằng cách xác nhận danh tính được quy định ở Khoản 1 Điều này, ngay cả khi có các hành vi giả mạo, thay đổi, đánh cắp, sử dụng trái phép hoặc các sự cố khác đối với Thẻ Remit, Công Ty vẫn sẽ coi các giao dịch liên quan đến việc xử lý đó là hợp lệ. Ngoài ra, Công Ty và Đại Lý sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về thiệt hại do các việc trên gây ra.

#### ĐIỀU 15 (XÁC NHẬN DANH TÍNH KHI CHUYỂN TIỀN FURIKOMI)

1. Công Ty sẽ xác nhận danh tính của Khách Hàng sử dụng Dịch Vụ Chuyển Tiền Furikomi bằng việc Khách Hàng nạp tiền dưới danh nghĩa của mình vào tổ chức tín dụng mà Công Ty chỉ định khi thực hiện nạp tiền vào Tài Khoản Dự Bị của Công Ty. Nếu Khách Hàng được coi là người dùng hợp pháp bằng cách xác nhận danh tính đó, ngay cả khi có các hành vi đánh cắp, sử dụng trái phép hoặc các sự cố khác đối với Tài Khoản Dự Bị, Công Ty vẫn sẽ coi các giao dịch liên quan đến việc xử lý đó là hợp lệ. Ngoài ra, Công Ty và Đại Lý sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về thiệt hại do các việc trên gây ra.
2. Khách Hàng thực hiện nạp tiền bằng phương pháp được quy định ở Khoản 1 Điều này phải giữ bí mật tuyệt đối số tài khoản được Công Ty thông báo, không được tiết lộ, rò rỉ hoặc cho phép bên thứ ba sử dụng. Trường hợp Khách Hàng quên số tài khoản hoặc nếu có khả năng bên thứ ba biết được, Khách Hàng phải nhanh chóng thông báo cho Công Ty và thực hiện những hướng dẫn của Công Ty.

## ĐIỀU 16 (XÁC NHẬN LẠI DANH TÍNH)

Ngay cả khi đã hoàn thành xác nhận danh tính theo Điều Khoản Và Điều Khoản này, trường hợp cần xác nhận danh tính dựa trên Luật phòng chống tội phạm chuyển tiền trái phép và các quy định pháp luật khác có liên quan, hoặc trường hợp Công Ty xét thấy cần thiết, Công Ty có thể yêu cầu Khách Hàng nộp lại các tài liệu cần thiết theo chỉ định của Công Ty.

## ĐIỀU 17 (THAY ĐỔI THÔNG TIN THÀNH VIÊN)

1. Nếu Khách Hàng muốn thay đổi hoặc đã thay đổi tên, địa chỉ hoặc Thông Tin Thành Viên khác đã thông báo cho Công Ty thì Khách Hàng phải ngay lập tức thực hiện các thủ tục thay đổi Thông Tin Thành Viên theo phương thức do Công Ty quy định.
2. Ngay cả khi Thông Tin Thành Viên đã thông báo cho Công Ty là thông tin của một người khác không phải là Khách Hàng, Công Ty cũng sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về thiệt hại gây ra cho Khách Hàng do việc này.
3. Công Ty không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về những thiệt hại xảy ra cho Khách Hàng với nguyên nhân Thông Tin Thành Viên mà Khách Hàng đã thông báo cho Công Ty không đầy đủ, Thông Tin Thành Viên bị thay đổi, hoặc khi Khách Hàng không thực hiện thủ tục thay đổi Thông Tin Thành Viên với Công Ty.

## ĐIỀU 18 (PHƯƠNG PHÁP THÔNG CÁO, THÔNG BÁO)

1. Khi Công Ty thông cáo hoặc thông báo cho Thành Viên dựa trên Điều Khoản Và Điều Khoản này, thông cáo hoặc thông báo đó được đăng trên Ứng Dụng Di Động hoặc trên Trang Web Công Ty, Khách Hàng thể hiện sự đồng ý của mình thông qua dịch vụ tin nhắn ngắn (SMS) hoặc e-mail hoặc các phương thức khác.
2. Khách Hàng đồng ý rằng ngay cả khi thông báo do Công Ty gửi đến địa chỉ e-mail, số điện thoại hoặc địa chỉ của Khách Hàng bị chậm trễ hoặc không đến được do hoàn cảnh liên lạc, do không đầy đủ hoặc không thay đổi Thông Tin Thành Viên, hoặc bất kỳ lý do khác không thuộc về Công Ty, thông báo sẽ được coi là đã đến vào thời điểm mà lẽ ra thông báo đó thông thường đã đến.
3. Khách Hàng có thể đăng ký nhiều địa chỉ e-mail trong phạm vi do Công Ty quy định. Công Ty sẽ gửi thông tin Khách Hàng đã chọn đến địa chỉ e-mail Khách Hàng chỉ định, trừ khi Công Ty có quy định khác.

4. Khách Hàng đồng ý rằng Công Ty sẽ cung cấp nội dung của các quy định, các tài liệu giải thích (bao gồm cả sửa đổi của các tài liệu đó), các hướng dẫn, nội dung hợp đồng, lịch sử giao dịch, v.v. bằng các phương pháp điện tử do Công Ty quy định như Trang Web, Ứng Dụng Di Động, e-mail thay vì gửi bằng văn bản (qua đường bưu điện). Tuy nhiên, một số tài liệu vẫn có thể được gửi bằng văn bản (qua đường bưu điện).

#### ĐIỀU 19 (CẤM CHUYỂN NHƯỢNG, CẦM ĐỒ)

1. Khách Hàng không được chuyển nhượng, cho vay, cầm đồ, cấp quyền cho bên thứ ba hoặc cho phép bên thứ ba sử dụng vị trí của Khách Hàng trong các giao dịch với Công Ty hoặc bất kỳ quyền nào khác liên quan đến giao dịch với Công Ty mà không có sự chấp thuận trước của Công Ty.
2. Công Ty sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với thiệt hại phát sinh cho Khách Hàng khi Khách Hàng đã vi phạm các quy định ở Khoản 1 Điều này.

#### ĐIỀU 20 (LOẠI TRỪ LỰC LƯỢNG CHỐNG ĐỐI XÃ HỘI)

1. Khách Hàng tuyên bố và bảo đảm rằng họ và các nhân viên của họ hiện tại không phải là nhóm tội phạm có tổ chức, thành viên của nhóm tội phạm có tổ chức, người đã từng là thành viên của nhóm xã hội đen trong vòng 5 năm qua, thành viên không chuyên của nhóm tội phạm có tổ chức, công ty có liên quan hoặc liên kết của nhóm tội phạm có tổ chức, tổ chức tổng tiền, tổ chức hoạt động dưới sự bảo trợ của hoạt động xã hội, tổ chức bạo lực sử dụng kiến thức chuyên môn hoặc tương tự (sau đây được gọi chung là “Lực Lượng Chống Đối Xã Hội”), không thuộc bất kỳ mục nào sau đây và cam kết rằng không thực hiện mục nào sau đây trong tương lai:
  - (1) Có bất kỳ mối quan hệ nào mà trong đó Khách Hàng được coi là bị kiểm soát bởi Lực lượng Chống Đối Xã Hội;
  - (2) Có bất kỳ mối quan hệ nào mà trong đó Lực lượng Chống Đối Xã Hội được coi là thực chất tham gia việc quản lý;
  - (3) Có bất kỳ mối quan hệ nào mà trong đó Khách Hàng được coi là sử dụng Lực lượng Chống Đối Xã Hội bất hợp pháp nhằm mục đích thu lợi bất chính cho chính họ, hoặc công ty của họ hoặc bên thứ ba, hoặc nhằm mục đích gây thiệt hại cho bên thứ ba;
  - (4) Có bất kỳ mối quan hệ nào mà trong đó Khách Hàng được coi là có liên quan đến việc cung cấp tiền hoặc cơ sở vật chất cho Lực lượng Chống Đối Xã Hội;

- (5) Nhân sự cấp cao hoặc người thực chất tham gia quản lý có mối quan hệ bị xã hội chỉ trích với  
Lực lượng Chống Đối Xã Hội.
2. Khách Hàng cam kết không tự mình hoặc sử dụng bên thứ ba để thực hiện bất kỳ hành vi nào sau  
đây:
- (1) Hành động yêu cầu mang tính bạo lực;
  - (2) Hành động yêu cầu bất hợp lý ngoài trách nhiệm pháp lý;
  - (3) Có hành động và lời nói mang tính đe dọa hoặc hành vi bạo lực liên quan đến giao dịch;
  - (4) Lan truyền tin đồn thất thiệt gây phương hại đến uy tín của Công Ty bằng cách sử dụng  
thông tin giả mạo hoặc can thiệp vào hoạt động kinh doanh của Công Ty;
  - (5) Các hành vi khác tương tự với các hành vi ở trên.
3. Nếu Công Ty bị thiệt hại do sự vi phạm của Khách Hàng đối với những quy định trong Khoản 1 và  
Khoản 2 Điều này, Khách Hàng sẽ có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho Công Ty.

#### ĐIỀU 21 (HỦY BỎ ĐĂNG KÝ THÀNH VIÊN, HẠN CHẾ GIAO DỊCH)

1. Khách Hàng có thể hủy bỏ đăng ký thành viên bằng các phương thức do Công Ty quy định.
2. Nếu Khách Hàng thuộc bất kỳ trường hợp nào sau đây, Công Ty có thể dừng ngay lập tức toàn bộ  
hoặc một phần Dịch Vụ, hoặc hủy bỏ đăng ký thành viên mà không cần thông báo trước cho Khách  
Hàng. Việc xử lý khoản tiền dự bị đã nạp vào tài khoản khi hủy bỏ đăng ký thành viên theo quy  
định của khoản này được thực hiện theo quy định tại Khoản 5 Điều này. Ngoài ra, trong trường hợp  
này, Công Ty có thể không trả lời được cho Khách Hàng lý do việc dừng toàn bộ hoặc một phần  
Dịch Vụ hoặc việc hủy bỏ đăng ký thành viên.
  - (1) Khi có đơn yêu cầu tạm dừng thanh toán hoặc mở thủ tục phá sản, thủ tục phục hồi dân sự, thủ  
tục tái cơ cấu doanh nghiệp hoặc thủ tục thanh lý đặc biệt;
  - (2) Khi lệnh, thông báo tạm giữ, tạm giam hoặc bắt giữ được gửi đi;
  - (3) Khi bắt đầu mở thừa kế;
  - (4) Khi không xác định được tung tích;
  - (5) Khi không sử dụng Dịch Vụ trong hơn 2 năm;
  - (6) Khi xác nhận rằng Dịch Vụ được sử dụng hoặc có nguy cơ được sử dụng cho các hành vi vi  
phạm pháp luật hoặc vi phạm trật tự công cộng;
  - (7) Khi rõ ràng là không tồn tại trên thực tế, hoặc khi rõ ràng là đã được đăng ký thành viên mà  
không theo chủ ý của Khách Hàng;

- (8) Khi rõ ràng rằng nội dung của đơn đăng ký là giả hoặc khi có bằng chứng rõ ràng rằng các tài liệu đã gửi không phải là thật;
  - (9) Khi Khách Hàng không nộp các tài liệu cần thiết (ví dụ như thẻ cư trú) để xác nhận lại danh tính theo quy định tại Điều 16 mặc dù đã được yêu cầu (bao gồm trường hợp Khách Hàng không liên lạc với Công Ty trước thời hạn do Công Ty quy định, trường hợp thông báo yêu cầu nộp tài liệu được gửi đến địa chỉ của Khách Hàng nhưng bị trả lại cho Công Ty do không giao được hàng và các trường hợp Công Ty không liên lạc được với số điện thoại của Khách Hàng);
  - (10) Khi có bất kỳ lý do nào hủy bỏ các quy định liên quan tới từng giao dịch với Công Ty;
  - (11) Khi vi phạm Điều Kiện Và Điều Khoản này hoặc quy định của từng giao dịch;
  - (12) Khi Khách Hàng bị nghi ngờ một cách hợp lý là đang vi phạm các cam kết tại khoản 1 và khoản 2 Điều 20;
  - (13) Khi Công Ty đưa ra yêu cầu hợp tác trong các cuộc phỏng vấn để giám sát các giao dịch theo quy định tại khoản 1 Điều 40 hoặc yêu cầu gửi các tài liệu hỗ trợ kết quả của cuộc phỏng vấn đó theo quy định tại khoản 2 Điều 40, nhưng Khách Hàng từ chối trả lời phỏng vấn hoặc không nộp tài liệu hỗ trợ (bao gồm trường hợp Khách Hàng không liên lạc với Công Ty trước thời hạn do Công Ty quy định, trường hợp thông báo yêu cầu nộp tài liệu được gửi đến địa chỉ của Khách Hàng nhưng bị trả lại cho Công Ty do không giao được hàng và các trường hợp Công Ty không liên hệ được với số điện thoại của Khách Hàng);
  - (14) Khi Công Ty xét thấy cần thiết dựa vào kết quả của phỏng vấn và điều tra theo quy định tại Điều 40;
  - (15) Khi chuyển tiền bằng tiền của một bên thứ ba;
  - (16) Khi có lý do mà Công Ty thấy cần thiết phải dừng Dịch Vụ ngoài các trường hợp được liệt kê ở trên.
3. Công Ty sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại nào phát sinh cho Thành Viên do việc dừng Dịch Vụ hoặc việc hủy bỏ đăng ký thành viên theo quy định ở Khoản 2 Điều này.
  4. Nếu Dịch Vụ bị dừng theo như quy định ở Khoản 2 Điều này, theo đó Khách Hàng yêu cầu hủy bỏ đăng ký thành viên thì yêu cầu sẽ được thực hiện theo các phương thức do Công Ty quy định. Trong trường hợp này, Khách Hàng có thể được yêu cầu gửi các tài liệu để xác nhận danh tính và các tài liệu cần thiết khác theo quy định của Công Ty.
  5. Trường hợp có số dư trong Tài Khoản Dự Bị tại thời điểm hủy bỏ đăng ký thành viên được quy định trong Điều Kiện Và Điều Khoản này, Công Ty có thể được miễn trừ tất cả trách nhiệm đối với Khách Hàng bằng cách hoàn trả số tiền dự bị này theo phương thức do Công Ty quy định.

6. Phí hoàn trả theo quy định tại Khoản 5 Điều này do Khách Hàng chịu và Công Ty sẽ nhận phí hoàn trả bằng cách khấu trừ phí từ khoản tiền dự bị được hoàn lại. Tuy nhiên, nếu phí hoàn trả vượt quá số dư Tài Khoản Dự Bị được hoàn trả, Khách Hàng phải thanh toán một khoản phí riêng. Ngoài ra, nếu phí hoàn trả vượt quá số dư của Tài Khoản Dự Bị và không thể thực hiện hoàn trả do Khách Hàng không thanh toán khoản phí riêng, hoặc nếu không thể hoàn trả vào số tài khoản tổ chức tín dụng do Khách Hàng chỉ định vì những lý do khác, Công Ty sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với các thiệt hại do việc này gây ra.

## ĐIỀU 22 (THÔNG BÁO VỀ NGƯỜI GIÁM HỘ)

1. Trường hợp Khách Hàng bắt đầu trở thành đối tượng được giám hộ theo phán quyết của tòa án gia đình, Khách Hàng phải thông báo ngay lập tức cho Công Ty bằng văn bản về tên và các thông tin cần thiết khác của người giám hộ.
2. Trường hợp người giám sát giám hộ tự nguyện đã được chỉ định cho Khách Hàng theo phán quyết của tòa án gia đình, Khách Hàng phải thông báo ngay lập tức cho Công Ty bằng văn bản về tên và các thông tin cần thiết khác của người giám sát giám hộ tự nguyện.
3. Trong trường hợp Khách Hàng đang chờ nhận phán quyết về việc bắt đầu được giám hộ, hoặc trường hợp đang chờ được chỉ định người giám sát giám hộ tự nguyện, Khách Hàng cũng thực hiện thông báo cho Công Ty theo cách tương tự như quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này.
4. Trường hợp Khách Hàng hủy bỏ hoặc thay đổi các thông tin thông báo theo quy định từ Khoản 1 đến Khoản 3 Điều này, Khách Hàng cũng thực hiện thông báo cho Công Ty theo cách tương tự.
5. Trước khi Khách Hàng thực hiện thông báo theo quy định tại Khoản 1 đến Khoản 4 Điều này, Công Ty sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với thiệt hại phát sinh do Khách Hàng không thực hiện thông báo.

## ĐIỀU 23 (MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM LIÊN QUAN ĐẾN LỖI HỆ THỐNG, TAI NẠN, THẢM HOA)

1. Công Ty sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với các thiệt hại gây ra cho Khách Hàng và bên thứ ba với các lý do sau đây:
  - (1) Có bất kỳ sự chậm trễ, hay không thể thực hiện được trong việc cung cấp Dịch Vụ vì các lý do bất khả kháng như thiên tai, hỏa hoạn và tình trạng bất ổn, hồng hóc thiết bị liên lạc, đường truyền và máy tính, hay gián đoạn điện thoại của Khách Hàng hoặc bên thứ ba như nhà cung



cấp dịch vụ viễn thông, hoặc các biện pháp được thực hiện bởi các cơ quan công quyền như tòa án, mà không thể quy kết trách nhiệm cho Công Ty;

- (2) Có bất kỳ sự chậm trễ, hay không thể thực hiện được trong việc cung cấp Dịch Vụ do lỗi thiết bị kết nối, đường truyền thông tin liên lạc hoặc máy tính, mặc dù bên điều hành hệ thống của Công Ty đã áp dụng các biện pháp an toàn đáng kể;
- (3) Có bất kỳ sự chậm trễ, hay không thể thực hiện được trong việc cung cấp Dịch Vụ vì các lý do khác mà có thể quy kết trách nhiệm cho Khách Hàng hoặc bên thứ ba, chẳng hạn như sự khác biệt về tên của Người Nhận Tiền.

2. Công Ty sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại nào phát sinh trong trường hợp thông tin giao dịch, Mật Khẩu của Khách Hàng rò rỉ do bị nghe trộm trên các kênh liên lạc như đường dây điện thoại công cộng, đường dây điện thoại chuyên dụng, internet và các đường dây liên lạc khác, mặc dù Công Ty đã thực hiện các biện pháp an toàn đáng kể.

#### ĐIỀU 24 (TRÁCH NHIỆM)

1. Công Ty và Đại lý sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với thiệt hại kèm theo, gián tiếp hoặc phát sinh do hậu quả, hoặc lợi nhuận bị mất hay các thiệt hại khác mà Khách hàng phải gánh chịu liên quan đến Dịch Vụ. Tuy nhiên, Khoản này sẽ không được áp dụng trong trường hợp có sự cố ý hoặc sơ suất nghiêm trọng từ Công Ty hoặc Đại Lý.
2. Công Ty và Đại Lý sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào vượt quá (1) tổng số tiền chuyển và phí chuyển tiền mà Khách Hàng đã thanh toán, hoặc (2) Số Tiền Nhận mà Khách Hàng nhận được. Tuy nhiên, Khoản này sẽ không được áp dụng trong trường hợp có sự cố ý hoặc sơ suất nghiêm trọng từ Công Ty hoặc Đại Lý.
3. Công Ty và Đại Lý sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ sự chậm trễ, phát báo lỗi, không thanh toán được hoặc thanh toán thiếu vì những lý do ngoài tầm kiểm soát của Công Ty, chẳng hạn như lý do liên quan đến pháp luật của quốc gia được chuyển tiền đến thông qua Dịch Vụ. Tuy nhiên, Khoản này sẽ không được áp dụng trong trường hợp có sự cố ý hoặc sơ suất nghiêm trọng từ Công Ty hoặc Đại Lý.

#### ĐIỀU 25 (ÁP DỤNG ĐIỀU KIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN)

Các nội dung không được quy định trong Điều Kiện Và Điều Khoản này về các giao dịch giữa Khách Hàng và Công Ty liên quan đến Dịch Vụ sẽ được quy định trong các quy định riêng biệt của Công Ty, chẳng hạn

như các quy định đối với từng giao dịch. Các quy định riêng biệt của Công Ty sẽ được đăng tải trên Ứng Dụng Di Động và Trang Web của Công Ty.

#### ĐIỀU 26 (THAY ĐỔI ĐIỀU KIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN)

Công Ty có thể thay đổi nội dung của Điều Kiện Và Điều Khoản này. Trong trường hợp đó, Công Ty sẽ thông báo về việc thay đổi Điều Kiện Và Điều Khoản này bằng cách thông báo ngày thay đổi có hiệu lực và nội dung thay đổi trên Ứng Dụng Di Động hoặc Trang Web của Công Ty cho đến ngày thực hiện thay đổi, sau ngày thay đổi có hiệu lực sẽ áp dụng các nội dung thay đổi.

#### ĐIỀU 27 (LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ THỎA THUẬN QUYỀN TÀI PHÁN)

1. Các giao dịch giữa Công Ty và Khách Hàng dựa trên Điều Kiện Và Điều Khoản này sẽ được điều chỉnh theo pháp luật Nhật Bản.
2. Trường hợp nếu cần thiết có thủ tục tố tụng giữa Công Ty và Khách Hàng liên quan đến Điều Kiện Và Điều Khoản này thì tòa án Tokyo là sẽ tòa án xét xử sơ thẩm độc quyền.
3. Nếu có sự khác biệt trong cách giải thích của bản dịch và bản tiếng Nhật của Điều Kiện Và Điều Khoản này, thì cách giải thích của bản tiếng Nhật sẽ được ưu tiên áp dụng.

#### ĐIỀU 28 (XỬ LÝ THÔNG TIN CÁ NHÂN)

1. Khách Hàng đồng ý rằng Công Ty sẽ xử lý thông tin cá nhân của Khách Hàng theo “Chính sách bảo mật thông tin cá nhân” và “Xử lý thông tin cá nhân” của Công Ty.
2. “Chính sách bảo mật thông tin cá nhân” và “Xử lý thông tin cá nhân” của Công Ty sẽ được đăng tải trên Ứng Dụng Di Động hoặc Trang Web của Công Ty.

#### ĐIỀU 28.2 (ĐIỀU KHOẢN ĐẶC BIỆT LIÊN QUAN ĐẾN SBI REMIT NEOBANK)

4. Khách Hàng sử dụng SBI Remit NEOBANK đồng ý rằng Công Ty sẽ cung cấp cho SSNB thông tin liên quan đến việc xác nhận danh tính được thực hiện theo quy định tại Điều 4. Ngoài ra, Khách Hàng cũng đồng ý rằng Công Ty sẽ cung cấp thông tin của Khách Hàng cho SSNB trong phạm vi cần thiết để cung cấp Dịch Vụ hoặc dịch vụ SBI Remit NEOBANK.

5. Khách Hàng sử dụng SBI Remit NEOBANK đồng ý rằng SSNB sẽ thông báo cho Công Ty, công ty tiếp nhận và tổ chức giám sát về tên và số tài khoản ngân hàng của Khách Hàng khi việc mở tài khoản tại SSNB hoàn tất.
6. Khách Hàng sử dụng SBI Remit NEOBANK chỉ có thể nạp tiền vào Tài Khoản Dự Bị bằng cách chuyển tiền từ Tài Khoản SSNB do Khách Hàng đứng tên. Việc nạp tiền vào Tài Khoản Dự Bị sẽ được thực hiện bằng đồng Yên Nhật.
7. Khách Hàng sử dụng SBI Remit NEOBANK đồng ý rằng Công Ty có thể tiết lộ thông tin chuyển tiền của Khách Hàng cho các bên ủy thác của Công Ty để các bên ủy thác xác nhận phí hoa hồng và trạng thái chuyển tiền của các Thành Viên được các bên ủy thác giới thiệu.
8. Nếu Công Ty nhận được phiếu khai báo về nước từ tổ chức giám sát liên quan đến Khách Hàng sử dụng SBI Remit NEOBANK, Công Ty sẽ liên kết phiếu khai báo về nước đó với SSNB.
9. Khách Hàng sử dụng SBI Remit NEOBANK phải trả phí chuyển khoản và phí xử lý hành chính theo quy định. Khách Hàng có thể xác nhận các khoản phí bằng URL dưới đây:  
(URL: <https://www.remit.co.jp/kaigaisoukin/exchangeratecommission/commission/>)  
Công Ty có thể thay đổi các khoản phí quy định trong khoản này sau khi đã thông báo trước về ngày thay đổi và chi tiết thay đổi trên Trang Web của Công Ty.
  - (1) Phí chuyển khoản là chi phí bắt buộc để chuyển tiền thanh toán từ Tài Khoản SSNB của Khách Hàng sang Tài Khoản Dự Bị khi đăng ký Dịch Vụ Chuyển Tiền Quốc Tế và sẽ được trừ vào Tài Khoản SSNB của Khách Hàng riêng biệt với khoản tiền chuyển.
  - (2) Phí xử lý hành chính là chi phí bắt buộc đối với các thủ tục hành chính như phí hỗ trợ trong thời gian sử dụng, đóng tài khoản khi về nước, thủ tục chuyển tiền về nước sau khi về nước và sẽ được trừ vào Tài Khoản SSNB của Khách Hàng vào tháng tiếp theo tháng mở tài khoản.

## CHƯƠNG II: DỊCH VỤ CHUYỂN TIỀN QUỐC TẾ

### ĐIỀU 29 (ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ CHUYỂN TIỀN QUA ỨNG DỤNG DI ĐỘNG HOẶC DỊCH VỤ CHUYỂN TIỀN QUA INTERNET)

1. Để sử dụng Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Ứng Dụng Di Động hoặc Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Internet, Khách Hàng phải khởi động Ứng Dụng Di Động, hoặc truy cập vào Trang Web của Công Ty và thực hiện theo các thao tác và phương thức do Công Ty quy định. Ngoài ra, khi đăng ký chuyển tiền, Khách Hàng cần điền mục đích chuyển tiền và xác nhận danh tính bằng Mật Khẩu.

2. Khi Công Ty nhận được đăng ký chuyển tiền của Khách Hàng và theo quy định tại Điều 13, Công Ty xác nhận đó là đăng ký chuyển tiền của Khách Hàng, Công Ty sẽ gửi lại nội dung đăng ký đã nhận đến thiết bị kết nối của Khách Hàng.
3. Khách Hàng kiểm tra các nội dung được gửi từ Công Ty theo quy định ở Khoản 2 Điều này, nếu các nội dung chính xác, Khách Hàng phải gửi phản hồi đến Công Ty về việc đã thực hiện xác nhận các nội dung theo đúng thủ tục do Công Ty quy định. Khách Hàng có thể thay đổi hoặc hủy bỏ các nội dung đăng ký theo các thủ tục do Công Ty quy định.
4. Khách Hàng phải nhanh chóng phản hồi cho Công Ty theo quy định ở Khoản 3 Điều này, nếu phản hồi đó không đến được Công Ty trong thời gian do Công Ty quy định, Công Ty sẽ coi như đăng ký chuyển tiền đó đã được Khách Hàng hủy bỏ.
5. Đăng ký chuyển tiền của Khách Hàng bằng Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Ứng Dụng Di Động hoặc Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Internet sẽ được hoàn thành tại thời điểm Công Ty nhận được phản hồi theo như quy định tại Khoản 3 Điều này trong khoảng thời gian do Công Ty quy định và quá trình xử lý trên máy tính của Công Ty đã hoàn thành.
6. Sau khi hoàn thành đăng ký chuyển tiền được quy định ở Khoản 5 Điều này, Công Ty sẽ xác nhận nội dung đăng ký theo các tiêu chuẩn do Công Ty quy định và nếu xác định không có vấn đề nào khác, Công Ty sẽ chấp nhận đăng ký chuyển tiền của Khách Hàng. Tuy nhiên, trong trường hợp Công Ty xác định rằng không thể thực hiện chuyển số tiền mà Khách Hàng đã đăng ký khi tính đến phí nạp tiền và phí chuyển tiền dựa vào kết quả xác nhận nội dung đăng ký, Công Ty sẽ coi như Khách Hàng đăng ký chuyển số tiền gần nhất với nội dung đăng ký đó và chấp nhận đăng ký chuyển tiền của Khách Hàng, đồng thời Khách Hàng chấp nhận trước rằng nội dung của đăng ký chuyển tiền có thể được thay đổi cho phù hợp.
7. Công Ty sẽ thông báo cho Khách Hàng về việc chấp nhận được quy định ở Khoản 6 Điều này, và một thỏa thuận về việc ủy thác chuyển tiền quốc tế (sau đây gọi là “Thỏa Thuận Chuyển Tiền”) giữa Công Ty và Khách Hàng sẽ được thành lập tại thời điểm mà Khách Hàng nhận được thông báo đó.
8. Nếu Công Ty xác nhận rằng có vấn đề với nội dung đăng ký chuyển tiền dựa vào kết quả của việc xác nhận quy định tại khoản 6 Điều này, Công Ty sẽ không chấp nhận đăng ký chuyển tiền đó, và sẽ được coi như đã bị Khách Hàng hủy bỏ. Công Ty sẽ thông báo cho Khách Hàng về kết quả xác nhận đó theo phương thức do Công Ty quy định.
9. Việc đảm bảo các thiết bị kết nối mà Khách Hàng sử dụng để giao dịch hoạt động bình thường là trách nhiệm của Khách Hàng, Công Ty sẽ không đảm bảo rằng các thiết bị kết nối mà Khách Hàng sử dụng để giao dịch là đang hoạt động bình thường. Nếu có thiệt hại nào phát sinh do thiết bị kết

nổi đó không hoạt động bình thường, Công Ty sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về những thiệt hại đó.

10. Công Ty sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về thiệt hại xảy ra do việc đăng ký chuyển tiền được coi là đã bị hủy theo quy định của Điều này, cũng như thiệt hại phát sinh do Khách Hàng nhập sai nội dung hoặc nội dung đăng ký không đầy đủ.

#### ĐIỀU 30 (NẠP TIỀN VÀO TÀI KHOẢN DỰ BỊ ĐỂ CHUYỂN TIỀN QUA ỨNG DỤNG DI ĐỘNG)

1. Khách Hàng khi tiến hành đăng ký chuyển tiền bằng Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Ứng Dụng Di Động theo quy định ở Điều 29 phải nạp số tiền dự bị cần thiết tương ứng vào Tài Khoản Dự Bị theo phương thức đã chọn tại thời điểm đăng ký chuyển tiền. Công Ty không chịu trách nhiệm đối với việc Công Ty không thực hiện chuyển tiền khi thiếu số tiền dự bị.
2. Nếu Công Ty không thể xác định việc Khách Hàng nạp tiền vào Tài Khoản Dự Bị trước thời hạn nạp tiền (nếu thời hạn đó trùng vào ngày nghỉ của Công Ty thì sẽ được tính vào ngày làm việc tiếp theo), Công Ty sẽ xem như Khách Hàng hủy bỏ đăng ký chuyển tiền bằng Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Ứng Dụng Di Động này.

#### ĐIỀU 31 (NẠP TIỀN VÀO TÀI KHOẢN DỰ BỊ ĐỂ CHUYỂN TIỀN QUA INTERNET)

1. Khách Hàng khi tiến hành đăng ký chuyển tiền bằng Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Internet theo quy định ở Điều 29 phải nạp số tiền dự bị cần thiết tương ứng vào Tài Khoản Dự Bị theo phương thức đã chọn tại thời điểm đăng ký chuyển tiền. Công Ty không chịu trách nhiệm đối với việc Công Ty không thực hiện chuyển tiền khi thiếu số tiền dự bị.
2. Nếu khách Hàng chọn phương thức nạp tiền vào Tài Khoản Dự Bị từ cửa hàng tiện lợi khi đăng ký chuyển tiền bằng Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Internet, sau khi hoàn tất đăng ký chuyển tiền, trong thời hạn do Công Ty quy định (sau đây gọi là “Thời Hạn Nạp Tiền”), khoản tiền chuyển cùng với các khoản phí cần thiết quy định tại Điều 38 sẽ được nạp vào Tài Khoản Dự Bị.
3. Nếu Công Ty không thể xác nhận việc Khách Hàng nạp tiền vào Tài Khoản Dự Bị trước Thời Hạn Nạp Tiền (nếu thời hạn đó trùng vào ngày nghỉ của Công Ty thì sẽ được tính vào ngày làm việc tiếp theo), Công Ty sẽ xem như Khách Hàng hủy bỏ đăng ký chuyển tiền bằng Dịch Vụ Chuyển Tiền Qua Internet này.

#### ĐIỀU 32 (ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ CHUYỂN TIỀN QUỐC TẾ ĐĂNG KÝ TRƯỚC)

1. Nếu Khách Hàng sử dụng Dịch Vụ Chuyển Tiền Quốc Tế Đăng Ký Trước thực hiện nạp tiền vào Tài Khoản Dự Bị theo các phương thức tùy vào dịch vụ sử dụng, Công Ty coi như Khách Hàng đã đăng ký chuyển tiền cho Người Nhận Tiền mà Khách Hàng đã đăng ký trước đó.
2. Đăng ký chuyển tiền quốc tế bằng Dịch Vụ Chuyển Tiền Quốc Tế Đăng Ký Trước của Khách Hàng sẽ được hoàn tất tại thời điểm việc nạp tiền ở Khoản 1 Điều này được thực hiện trong thời gian mà Công Ty quy định và quá trình xử lý trên máy tính của Công Ty đã hoàn thành.
3. Sau khi hoàn tất đăng ký chuyển tiền nêu ở Khoản 2 Điều này, Công Ty sẽ tiến hành xác nhận nội dung đăng ký theo các tiêu chuẩn do Công Ty quy định, nếu Công Ty xác định không có vấn đề nào khác thì Công Ty sẽ chấp nhận đăng ký chuyển tiền của Khách Hàng.
4. Công Ty sẽ thông báo cho Khách Hàng về việc chấp nhận được đề cập ở Khoản 3 Điều này, và một Thỏa Thuận Chuyển Tiền giữa Công Ty và Khách Hàng sẽ được thành lập tại thời điểm mà Khách Hàng nhận được thông báo đó.
5. Nếu Công Ty xác định rằng có vấn đề với nội dung đăng ký chuyển tiền dựa vào kết quả của việc xác nhận quy định tại khoản 4 Điều này, Công Ty sẽ không chấp nhận đăng ký chuyển tiền đó, và sẽ coi như đã bị Khách Hàng hủy bỏ. Ngoài ra, Công Ty sẽ thông báo cho Khách Hàng về kết quả xác nhận đó theo phương thức do Công Ty quy định.
6. Công Ty sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về thiệt hại xảy ra do việc đăng ký chuyển tiền được coi là đã bị hủy theo quy định của Điều này, cũng như thiệt hại phát sinh do Khách Hàng nhập sai nội dung hoặc nội dung đăng ký không đầy đủ.

### ĐIỀU 33 (THỰC HIỆN CHUYỂN TIỀN)

1. Công Ty sẽ nhanh chóng thực hiện thủ tục chuyển tiền thông qua Công Ty hoặc Đại Lý khi Thỏa Thuận Chuyển Tiền được thành lập.
2. Khi Công Ty thực hiện thủ tục chuyển tiền, Khách Hàng đồng ý rằng Công Ty có thể tiết lộ thông tin của Khách Hàng cho Đại Lý và các tổ chức tài chính trung gian thực hiện chuyển tiền quốc tế liên quan đến việc thực hiện các thủ tục chuyển tiền (i) cho mục đích cung cấp dịch vụ chuyển tiền quốc tế, (ii) cho mục đích thực hiện tiếp thị chung trong phạm vi được pháp luật cho phép, (iii) vì chính sách ngăn chặn rửa tiền và chống tài trợ khủng bố, và các quy định pháp luật khác hoặc các yêu cầu hành chính khác. Ngoài ra, Khách Hàng đồng ý rằng trong phạm vi các mục đích đã nêu ở trên, Đại Lý có thể chia sẻ thông tin nói trên với các Đại Lý khác, công ty mẹ hoặc các công ty liên quan (bao gồm cả những công ty không được thành lập tại Nhật Bản).

3. Công Ty hoặc Đại Lý sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào cho thiệt hại hoặc tổn thất nào gây ra cho Khách Hàng do việc xử lý theo quy định của khoản 2 Điều này, trừ trường hợp có cố ý hoặc sơ suất nghiêm trọng của Công Ty hoặc Đại Lý.
4. Quý khách có thể xác nhận Quy định về hạn mức tối đa 1 lần có thể chuyển, hạn mức tổng số tiền chuyển và số lần giao dịch tối đa trong khoảng thời gian quy định tại đường link URL dưới đây.  
(URL: <https://www.remit.co.jp/kaigaisoukin/service/flowindividual/>)
5. Kể từ thời điểm Thỏa Thuận Chuyển Tiền được thành lập, Công Ty sẽ hoàn thành việc chuyển tiền quốc tế đến Đại Lý theo thời gian thực hiện tiêu chuẩn của chuyển tiền quốc tế, được quy định trong URL dưới đây:  
(URL: <https://www.remit.co.jp/correspondent/>)

#### ĐIỀU 34 (NHẬN TIỀN)

1. Việc nhận tiền của Khách Hàng dựa trên Điều Kiện Và Điều Khoản này sẽ tuân theo quy định của Đại Lý đưa ra. Khách Hàng hoàn toàn hiểu và đồng ý trước rằng khi Người Nhận Tiền nhận được tiền có thể có thêm một khoản phí phát sinh thêm ngoài khoản phí do Công Ty quy định phụ thuộc vào quốc gia nơi chuyển tiền và quy định của Đại Lý. Ngoài ra, Khách Hàng cũng có thể xác nhận “Phương thức chuyển tiền và các hạn chế theo Quốc gia/vùng lãnh thổ” tại Trang Web của Công Ty bên dưới.  
(URL: <https://www.remit.co.jp/kaigaisoukin/remittancearea/>)
2. Người Nhận Tiền có thể nhận được số tiền liên quan đến việc chuyển tiền từ Đại Lý tại thời điểm hoàn tất việc chuyển tiền quốc tế quy định tại khoản 5 Điều 33. Tuy nhiên, trong các trường hợp sau, Khách Hàng hiểu và đồng ý trước rằng có thể mất vài ngày kể từ khi thành lập Thỏa Thuận Chuyển Tiền cho đến khi Người Nhận Tiền nhận được tiền trên thực tế:
  - (1) Ngoài giờ làm việc của Đại Lý;
  - (2) Cần một số ngày nhất định để xử lý hệ thống tại Đại Lý;
  - (3) Việc chuyển tiền bị bảo lưu theo quyết định của Đại Lý;
  - (4) Ngoài các trường hợp nêu trên, thủ tục nhận tiền nhất định được yêu cầu do hoàn cảnh cụ thể của quốc gia nơi chuyển tiền hoặc Đại Lý.
3. Khách Hàng có thể xác nhận trạng thái đăng ký chuyển tiền trên Trang Web của Công Ty hoặc tại kênh liên hệ giải đáp thắc mắc của Công Ty (sau đây gọi là “Kênh Liên Hệ Giải Đáp Thắc Mắc”) được quy định tại Điều 48.

## ĐIỀU 35 (MÃ SỐ THAM CHIẾU)

1. Nếu khách Hàng lựa chọn nhận tiền tại địa điểm kinh doanh của Đại Lý, Công Ty hoặc Đại Lý sẽ thông báo cho Khách Hàng hoặc Người Nhận Tiền về mã số tham chiếu do Công Ty hoặc Đại Lý cấp (sau đây gọi là “Mã Số Tham Chiếu”). Mã số Tham Chiếu có thể khác với mã số mà Công Ty gửi cho Khách Hàng tại thời điểm thành lập Thỏa Thuận Chuyển Tiền.
2. Mã Số Tham Chiếu có thể được yêu cầu trong các trường hợp sau:
  - (1) Người Nhận Tiền nhận tiền do Khách Hàng gửi (khi có yêu cầu nhận tiền theo quy định của pháp luật nước sở tại);
  - (2) Khách Hàng kiểm tra trạng thái chuyển tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 34;
  - (3) Khách hàng hủy bỏ đăng ký chuyển tiền hoặc chấm dứt Thỏa Thuận Chuyển Tiền theo quy định tại Điều 39.
3. Khách Hàng quản lý Mã Số Tham Chiếu theo cách tương tự như quy định tại khoản 1 Điều 11 và yêu cầu Người Nhận Tiền cũng quản lý Mã Số Tham Chiếu theo cách tương tự. Nếu có khả năng bên thứ ba biết Mã Số Tham Chiếu, Khách Hàng phải liên lạc ngay cho Công Ty theo phương thức do Công Ty quy định. Công Ty sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với thiệt hại phát sinh cho Khách Hàng hoặc Người Nhận Tiền trước khi nhận được liên lạc nếu Khách Hàng hoặc Người Nhận Tiền đưa Mã Số Tham Chiếu cho bên thứ ba biết.
4. Khách Hàng có trách nhiệm thông báo cho Người Nhận Tiền về Mã Số Tham Chiếu và Công Ty sẽ không chịu bất kỳ nghĩa vụ nào liên quan đến việc thông báo Mã Số Tham Chiếu cho Người Nhận Tiền. Công Ty sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với thiệt hại phát sinh cho Khách Hàng hoặc Người Nhận Tiền nếu Khách Hàng không thông báo cho Người Nhận Tiền về Mã Số Tham Chiếu.

## ĐIỀU 36 (CHẤM DỨT THỎA THUẬN CHUYỂN TIỀN)

1. Công Ty có thể chấm dứt Thỏa Thuận Chuyển Tiền ngay lập tức trong trường hợp bất kỳ trường hợp nào sau đây xảy ra trước khi Người Nhận Tiền nhận được tiền theo Thỏa Thuận Chuyển Tiền đó. Ngoài ra, Khách Hàng xác nhận trước rằng trong một số trường hợp, Công Ty có thể không thông báo cho Khách Hàng lý do của việc chấm dứt đó. Trong trường hợp này, số tiền Khách Hàng đã đăng ký chuyển tiền và phí chuyển tiền tương đương quy định tại Điểm (1) Khoản 1 Điều 38 sẽ được nạp vào Tài Khoản Dự Bị của Khách Hàng (Tuy nhiên, số tiền tương đương với phí nạp tiền sẽ



không được hoàn lại). Ngoài ra, Khách Hàng xác nhận trước rằng trong trường hợp Công Ty chấm dứt Thỏa Thuận Chuyển Tiền theo Điều (1) hoặc Điều (4) của Khoản này, Công Ty sẽ không hoàn lại số tiền Khách Hàng đăng ký chuyển tiền và phí chuyển tiền tương đương.

- (1) Khi việc chuyển tiền của Khách Hàng vi phạm bất kỳ luật và quy định nào liên quan đến ngoại hối của Nhật Bản hoặc khi các giao dịch ngoại hối bị chính phủ Nhật Bản đình chỉ;
  - (2) Khi có hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh, nội chiến, thiên tai, tranh chấp lao động, bạo loạn, khủng bố, đình công;
  - (3) Khi Đại Lý bị hoặc có nguy cơ bị phong tỏa tài sản, đình chỉ thanh toán, hoặc một sự kiện xảy ra là căn cứ để bắt đầu thủ tục phá sản, căn cứ để bắt đầu thủ tục phục hồi dân sự, căn cứ để bắt đầu thủ tục tổ chức lại Công Ty, căn cứ để bắt đầu giải thể đặc biệt hoặc căn cứ để bắt đầu bất kỳ thủ tục phá sản nào khác;
  - (4) Khi có lý do đáng kể, chẳng hạn như việc chuyển tiền của Khách Hàng được cho là có liên quan đến tội phạm;
  - (5) Khi việc chuyển tiền bị từ chối theo quyết định của Đại Lý;
  - (6) Khi phát sinh các trường hợp được quy định tại Khoản 2 Điều 21.
2. Bất chấp quy định của Khoản 1 Điều này, trường hợp Người Nhận Tiền vẫn chưa đến nhận tiền ngay cả khi đã qua 90 ngày (bao gồm cả ngày đó) kể từ khi thành lập Thỏa Thuận Chuyển Tiền theo phương thức nhận tiền tại địa điểm kinh doanh của Đại Lý, số tiền là đối tượng của Thỏa Thuận Chuyển Tiền này sẽ được Đại Lý lưu giữ và Người Nhận Tiền sẽ không thể nhận được số tiền đó nữa. Để nhận lại khoản tiền đó, Khách Hàng phải thực hiện các thủ tục chấm dứt Thỏa Thuận Chuyển Tiền theo quy định tại Điều 39.
3. Công Ty sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tổn thất hoặc thiệt hại phát sinh cho Khách Hàng do việc chấm dứt Thỏa Thuận Chuyển Tiền quy định trong Khoản 1 và Khoản 2 Điều này.

#### ĐIỀU 37 (NGOẠI HỐI TRONG DỊCH VỤ CHUYỂN TIỀN QUỐC TẾ)

1. Khách Hàng sẽ thực hiện đăng ký chuyển tiền bằng Dịch Vụ Chuyển Tiền Quốc Tế đến Công Ty bằng đồng Yên Nhật.
2. Khách Hàng sẽ chỉ định số tiền nhận được bằng đơn vị tiền tệ do Công Ty quy định tại thời điểm đăng ký chuyển tiền (sau đây gọi là “Đơn Vị Tiền Tệ Nhận”). Tuy nhiên, việc thanh toán cho Người Nhận Tiền có thể được thực hiện sau khi được chuyển đổi sang đơn vị tiền tệ do Đại Lý chỉ định (sau đây gọi là “Chuyển Đổi Thứ Cấp”) bất chấp việc chỉ định trên.

3. Tỷ giá quy đổi được sử dụng trong trường hợp số tiền nhận được chỉ định theo Đơn Vị Tiền Tệ Nhận theo quy định ở Khoản 2 Điều này sẽ là tỷ giá hối đoái được hiển thị tại URL dưới đây tại thời điểm thành lập Thỏa Thuận Chuyển Tiền. Ngoài ra, Khách Hàng lưu ý rằng thời điểm thành lập Thỏa Thuận Chuyển Tiền là thời điểm Công Ty chấp nhận đăng ký sau khi xác nhận nội dung đăng ký của Khách Hàng và đồng ý rằng không có vấn đề nào khác, không nhất thiết phải là thời điểm Khách Hàng hoàn thành đăng ký chuyển tiền. Tuy nhiên, tỷ giá quy đổi được sử dụng trong trường hợp thanh toán khoản tiền liên quan đến việc chuyển tiền trong khoảng thời gian sau 45 ngày (bao gồm cả ngày đó) đến sau 90 ngày (bao gồm cả ngày đó) kể từ ngày thành lập Thỏa Thuận Chuyển Tiền theo phương thức nhận tiền tại địa điểm kinh doanh của Đại Lý, là tỷ giá hối đoái tại thời điểm thanh toán đó.

(URL: <https://kumiai.remit.co.jp/exchange/>)

4. Công Ty sẽ thông báo cho Khách Hàng về tỷ giá quy đổi áp dụng cho Dịch Vụ Chuyển Tiền Quốc Tế mà Khách Hàng đã đăng ký.
5. Trong trường hợp thực hiện Chuyển Đổi Thứ Cấp theo quy định của Khoản 2 Điều này, số tiền liên quan đến việc chuyển tiền của Khách Hàng trước tiên sẽ được chuyển đổi thành Đơn Vị Tiền Tệ Nhận, sau đó Đại Lý sẽ thực hiện Chuyển Đổi Thứ Cấp thành đơn vị tiền tệ khác do Đại Lý đó chỉ định. Tỷ giá quy đổi được sử dụng trong Chuyển Đổi Thứ Cấp sẽ là tỷ giá hối đoái do Đại Lý này tự quyết định.

#### ĐIỀU 38 (PHÍ)

1. Khách Hàng phải trả các khoản phí do Công Ty quy định sau đây khi sử dụng Dịch Vụ Chuyển Tiền Quốc Tế. Các khoản phí có thể được xác nhận tại URL dưới đây:

(URL : <https://www.remit.co.jp/kaigaisoukin/exchangeratecommission/commission/>)

- (4) phí chuyển tiền;
  - (5) phí nạp tiền;
  - (6) phí hủy chuyển tiền;
  - (7) phí rút tiền.
2. Phí chuyển tiền quy định tại Điểm (1) Khoản 1 Điều này là phí bắt buộc để thực hiện việc chuyển tiền và sẽ được khấu trừ vào số tiền Khách Hàng nạp vào Tài Khoản Dự Bị khi đăng ký Dịch Vụ Chuyển Tiền Quốc Tế.

3. Phí nạp tiền quy định tại Điểm (2) Khoản 1 Điều này là phí bắt buộc để thực hiện việc nạp tiền vào Tài Khoản Dự Bị và sẽ được khấu trừ vào số tiền nạp vào tài khoản dự bị.
4. Phí hủy chuyển tiền quy định tại Điểm (3) Khoản 1 Điều này là phí bắt buộc trong trường hợp không thể thực hiện chuyển tiền do sai sót trong lỗi đánh máy hoặc thiếu nội dung đăng ký của Khách Hàng và sẽ được khấu trừ vào số tiền trả lại Tài Khoản Dự Bị.
5. Phí rút tiền quy định tại Điểm (4) Khoản 1 Điều này sẽ được thanh toán cho Công Ty theo quy định tại Khoản 4 Điều 10. Phí rút tiền là phí bắt buộc khi chuyển tiền trong Tài Khoản Dự Bị vào tài khoản ngân hàng của Khách Hàng và sẽ được khấu trừ vào số tiền liên quan đến việc chuyển tiền đó.
6. Công Ty có thể thay đổi các khoản phí quy định tại Khoản 1 Điều này bằng cách thông báo trước ngày thay đổi và nội dung thay đổi trên Trang Web của Công Ty.

#### ĐIỀU 39 (HỦY BỎ ĐĂNG KÝ CHUYỂN TIỀN)

1. Khách Hàng có thể hủy bỏ đăng ký chuyển tiền và chấm dứt Thỏa Thuận Chuyển Tiền chỉ trong trường hợp được sự chấp nhận của Đại Lý.
2. Trong trường hợp Khách Hàng hủy bỏ đăng ký chuyển tiền hoặc chấm dứt Thỏa Thuận Chuyển Tiền theo quy định ở Khoản 1 Điều này, Công Ty sẽ hoàn trả số tiền đã chuyển và phí chuyển tiền tương đương vào Tài Khoản Dự Bị của Khách Hàng bằng Yên Nhật. Trong trường hợp này, phí nạp tiền tương đương sẽ không được hoàn trả. Tùy thuộc vào từng Đại Lý, phí chuyển tiền có thể không được trả lại hoặc Khách Hàng phải thanh toán phí hủy chuyển tiền.
3. Trong trường hợp nhận tiền tại địa điểm kinh doanh của Đại Lý, nếu Người Nhận Tiền vẫn chưa đến nhận tiền ngay cả khi đã qua 90 ngày (bao gồm cả ngày đó) kể từ ngày thành lập Thỏa Thuận Chuyển Tiền, và Người Nhận Tiền hủy bỏ sau khi không thể nhận được số tiền đó theo quy định tại Khoản 2 Điều 36, phí chuyển tiền tương đương và phí nạp tiền tương đương sẽ không được hoàn lại.

#### ĐIỀU 40 (THỰC HIỆN VIỆC GIÁM SÁT)

1. Để đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật liên quan như Luật phòng chống tội phạm chuyển tiền trái phép và các quy định khác có liên quan, Công Ty sẽ tiến hành giám sát tình trạng sử dụng Dịch Vụ Chuyển Tiền Quốc Tế của Khách Hàng theo các tiêu chí do Công Ty quy định, trường hợp xét thấy cần thiết, Công Ty có thể thực hiện phỏng vấn điều tra bằng phương pháp do Công Ty quy

định như qua điện thoại về các vấn đề như mục đích của việc chuyển tiền, mối quan hệ với Người Nhận Tiền, thu nhập của Khách Hàng, v.v..

2. Trường hợp Công Ty xét thấy cần thiết dựa theo kết quả của cuộc phỏng vấn điều tra quy định tại Khoản 1 Điều này, Công Ty có thể yêu cầu Khách Hàng nộp các tài liệu mà Công Ty cho là phù hợp để chứng thực nội dung của cuộc phỏng vấn điều tra theo quy định tại Khoản 1 Điều này.
3. Theo kết quả của cuộc phỏng vấn điều tra quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này, Công Ty có thể thay đổi số tiền có thể chuyển, hay dừng việc sử dụng Dịch Vụ Chuyển Tiền Quốc Tế hoặc hủy bỏ đăng ký đối với Khách Hàng theo quy định tại Điều 21 theo quyết định của Công Ty.

### CHƯƠNG III: DỊCH VỤ NHẬN CHUYỂN TIỀN QUỐC TẾ

#### ĐIỀU 41 (ĐĂNG KÝ NHẬN CHUYỂN TIỀN QUA INTERNET)

1. Đăng Ký Nhận Chuyển Tiền Qua Internet là việc Khách Hàng truy cập vào Trang Web của Công Ty và thực hiện theo phương thức và trình tự thao tác do Công Ty quy định. Ngoài ra, khi thực hiện Đăng Ký Nhận Chuyển Tiền Qua Internet, khách hàng phải điền mục đích chuyển tiền và xác nhận danh tính bằng Mật Khẩu.
2. Khi Công Ty đã nhận được Đăng Ký Nhận Chuyển Tiền Qua Internet từ Khách Hàng và theo quy định tại Điều 13, Công Ty xác nhận đó là đăng ký chuyển tiền của Khách Hàng, Công Ty sẽ gửi lại nội dung của Đăng Ký Nhận Chuyển Tiền Qua Internet đã nhận đến thiết bị kết nối của Khách Hàng.
3. Khách Hàng kiểm tra các nội dung được gửi từ Công Ty theo quy định của Khoản 2 Điều này, nếu các nội dung chính xác, Khách Hàng phải gửi phản hồi đến Công Ty về việc đã thực hiện xác nhận các nội dung theo đúng thủ tục do Công Ty quy định. Ngoài ra, Khách Hàng có thể thay đổi hoặc hủy bỏ các nội dung đăng ký này theo các thủ tục do Công Ty quy định.
4. Khách hàng phải nhanh chóng gửi phản hồi cho Công Ty theo quy định của Khoản 3 Điều này. Nếu phản hồi đó không đến được Công Ty trong thời gian do Công Ty quy định, đăng ký chuyển tiền đó sẽ được coi như là đã bị hủy bỏ.
5. Đăng Ký Nhận Chuyển Tiền Qua Internet bằng Dịch Vụ Nhận Chuyển Tiền Quốc Tế của Khách Hàng sẽ được hoàn thành tại thời điểm Công Ty nhận được phản hồi theo như quy định tại Khoản 3 Điều này trong thời gian Công Ty quy định và quá trình xử lý máy tính của Công Ty đã hoàn thành.
6. Sau khi hoàn thành Đăng Ký Nhận Chuyển Tiền Qua Internet theo quy định tại Khoản 5 Điều này, Công Ty sẽ thực hiện xác nhận nội dung đăng ký theo các tiêu chuẩn do Công Ty quy định. Nếu

Công Ty xác định rằng không có vấn đề nào khác sau khi xác nhận nội dung đăng ký này, Công Ty sẽ chấp nhận đăng ký chuyển tiền của Khách Hàng. Thỏa Thuận Nhận Tiền sẽ được thành lập giữa Công Ty và Khách Hàng tại thời điểm chấp nhận đó. Ngoài ra, Công Ty sẽ thông báo cho Khách Hàng về kết quả xác nhận theo phương thức do Công Ty quy định.

7. Sau khi Thỏa Thuận Nhận Tiền theo như quy định ở Khoản 6 Điều này đã được thành lập, Khách Hàng sẽ không thể chấm dứt Thỏa Thuận Nhận Tiền nữa.
8. Nếu Công Ty xác nhận rằng có vấn đề với nội dung của Đăng ký Nhận Chuyển Tiền Qua Internet dựa vào kết quả của việc xác nhận quy định tại Khoản 6 Điều này, Công Ty sẽ không chấp nhận đăng ký đó và đăng ký sẽ được coi là đã bị hủy bỏ. Ngoài ra, Công Ty sẽ thông báo cho Khách Hàng về kết quả xác nhận đó theo phương thức do Công Ty quy định.
9. Việc đảm bảo các thiết bị kết nối mà Khách Hàng sử dụng để giao dịch hoạt động bình thường là trách nhiệm của Khách Hàng, Công Ty sẽ không đảm bảo rằng các thiết bị kết nối mà Khách Hàng sử dụng để giao dịch là đang hoạt động bình thường. Nếu có thiệt hại nào phát sinh do thiết bị kết nối không hoạt động bình thường, Công Ty sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về những thiệt hại đó.
10. Công Ty sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về thiệt hại phát sinh do việc Đăng Ký Nhận Chuyển Tiền được coi là đã bị hủy theo quy định tại Điều này, cũng như thiệt hại phát sinh do Khách Hàng nhập sai nội dung hoặc nội dung đăng ký không đầy đủ.

#### ĐIỀU 42 (ĐĂNG KÝ NHẬN CHUYỂN TIỀN QUA ĐIỆN THOẠI)

1. Đăng Ký Nhận Chuyển Tiền Qua Điện thoại sẽ được thực hiện khi Khách Hàng là thành viên liên lạc qua điện thoại đến Kênh Liên Hệ Giải Đáp Thắc Mắc, xác nhận thông tin Khách Hàng và xác nhận tài khoản nhận tiền theo phương thức được Công Ty quy định, tên tài khoản nhận tiền phải khớp với tên của Khách Hàng. Ngoài ra, khi thực hiện Đăng Ký Nhận Chuyển Tiền Qua Điện Thoại, Khách Hàng phải thông báo mục đích chuyển tiền và xác nhận danh tính theo phương pháp do Công Ty quy định.
2. Bất chấp quy định của Khoản 1 Điều này, Công Ty có thể từ chối chấp nhận Đăng Ký Nhận Chuyển Tiền Qua Điện Thoại của Khách Hàng trong bất kỳ trường hợp nào sau đây:
  - (1) Trường hợp Khách Hàng không cung cấp thông tin cần thiết về các vấn đề khác nhau cần được xác nhận theo phương thức do Công Ty quy định;
  - (2) Trường hợp mục đích chuyển tiền quy định trong Khoản 1 Điều này là bất hợp pháp;

- (3) Trường hợp giao dịch yêu cầu các văn bản chính thức hoặc sự chấp thuận của văn phòng chính phủ theo quy định của pháp luật liên quan đến ngoại hối và thuế ở Nhật Bản, nhưng Khách Hàng không nộp các tài liệu chứng minh sự chấp thuận đó trước thời hạn do Công Ty quy định.
3. Khách Hàng đồng ý rằng Công Ty có thể tiết lộ thông tin của Khách Hàng cho Đại Lý theo các chính sách ngăn chặn rửa tiền và chống tài trợ khủng bố, và các quy định pháp luật khác hoặc các yêu cầu hành chính khác khi nhận Đăng Ký Nhận Chuyển Tiền Qua Điện Thoại. Ngoài ra, Khách Hàng đồng ý rằng Đại Lý có thể chia sẻ thông tin đó với các Đại Lý khác, công ty mẹ hoặc các công ty liên quan.
4. Công Ty sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tổn thất hoặc thiệt hại phát sinh do việc xử lý theo quy định tại Khoản 3 Điều này, trừ trường hợp Công Ty có cố ý hoặc sơ suất nghiêm trọng.

#### ĐIỀU 43 (NHẬN TIỀN)

1. Công Ty sẽ chuyển số tiền còn lại sau khi trừ phí quy định tại Khoản 2 Điều này từ số tiền nhận được liên quan đến Thỏa Thuận Nhận Tiền đã thành lập vào tài khoản ngân hàng đứng tên Khách Hàng đã đăng ký trước vào ngày làm việc tiếp theo sau ngày thành lập Thỏa Thuận Nhận Tiền đối với trường hợp Thỏa Thuận Nhận Tiền đã được thành lập trước 3 giờ chiều cùng ngày, hoặc vào 02 ngày làm việc tiếp theo sau ngày thành lập Thỏa Thuận Nhận Tiền nếu Thỏa Thuận Nhận Tiền được thành lập sau 3 giờ chiều cùng ngày.
2. Phí liên quan đến nhận tiền sẽ do Công Ty quy định riêng. Ngoài ra, các khoản phí có thể được xác nhận tại URL dưới đây:  
(URL: <https://www.remit.co.jp/kaigaisoukin/exchangeratecommission/commission/>)
3. Quý khách có thể xác nhận Quy định về hạn mức tối đa 1 lần có thể nhận tiền, hạn mức tổng số tiền nhận và số lần giao dịch tối đa trong khoảng thời gian quy định tại đường link URL dưới đây.  
(URL: <https://www.remit.co.jp/kaigaisoukin/service/flowindividual/>)
- (4) Trường hợp Khách Hàng đã đăng ký nhận tiền, Khách Hàng có thể đăng nhập vào Trang Web của Công Ty và kiểm tra trạng thái việc nhận tiền của Khách Hàng trên màn hình theo quy định của Công Ty.
5. Khi Công Ty thực hiện thủ tục nhận tiền, Khách Hàng đồng ý rằng Công Ty có thể tiết lộ thông tin của Khách Hàng cho Đại Lý (i) cho mục đích cung cấp Dịch Vụ cho Khách Hàng, (ii) cho mục đích thực hiện tiếp thị chung trong phạm vi được pháp luật cho phép, (iii) vì chính sách ngăn chặn rửa tiền và chống tài trợ khủng bố, và các quy định pháp luật khác hoặc các yêu cầu hành

chính khác. Ngoài ra, khách Hàng đồng ý rằng trong phạm vi các mục đích đã nêu ở trên, Đại Lý có thể chia sẻ thông tin đó với các Đại Lý khác, công ty mẹ hoặc các công ty liên quan (bao gồm cả những công ty không được thành lập tại Nhật Bản).

6. Công Ty và Đại Lý của Công Ty sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào cho tổn thất hoặc thiệt hại phát sinh từ việc xử lý được quy định tại Khoản 5 Điều này, trừ trường hợp cố ý hoặc sơ suất nghiêm trọng của Công Ty hoặc Đại Lý của Công Ty.

#### ĐIỀU 44 (NGOẠI HỐI)

1. Việc nhận tiền sẽ được thực hiện bằng đồng Yên Nhật.
2. Tỷ giá quy đổi từ đồng nội tệ sang Yên Nhật của số tiền là đối tượng của Thỏa Thuận Nhận Tiền sẽ là tỷ giá hối đoái do Đại Lý của Công Ty quy định tại thời điểm người yêu cầu chuyển tiền thực hiện đăng ký chuyển tiền.

#### ĐIỀU 45 (CHẤM DỨT)

Công Ty có thể chấm dứt giao dịch này trong trường hợp có sai sót hoặc khác biệt trong Thỏa Thuận Nhận Tiền đã thành lập ngay cả sau khi đã thực hiện việc thanh toán liên quan đến việc nhận tiền cho Khách Hàng. Trong trường hợp này, Khách Hàng sẽ hoàn trả lại số tiền đó cho Công Ty khi có yêu cầu.

### CHƯƠNG IV: ĐIỀU KHOẢN THEO LUẬT QUYẾT TOÁN TÀI CHÍNH

#### ĐIỀU 46 (ĐIỀU KHOẢN LIÊN QUAN ĐẾN NGĂN NGỪA XÁC ĐỊNH NHẦM GIAO DỊCH NGOẠI HỐI DO CÁC NGÂN HÀNG THỰC HIỆN)

Khách Hàng sử dụng Dịch Vụ khi hiểu đầy đủ và chấp nhận các điều khoản sau:

- (1) Dịch Vụ không phải là các giao dịch ngoại hối do ngân hàng thực hiện, v.v.;
- (2) Dịch Vụ không phải là giao dịch mà Công Ty nhận tiền gửi, tiền tiết kiệm hoặc tiền gửi có kỳ hạn, v.v.;
- (3) Dịch Vụ không phải là đối tượng thanh toán yêu cầu bồi thường bảo hiểm theo quy định tại Điều 53 của Luật bảo hiểm tiền gửi (Luật số 34 năm 1971 và bao gồm các sửa đổi sau đó) hoặc Điều 55 của Luật bảo hiểm tiền tiết kiệm nghiệp đoàn nông ngư nghiệp (Luật số 53 của Năm 1973 và bao gồm các sửa đổi sau đó);

#### ĐIỀU 47 (NỘI DUNG CỦA THỎA THUẬN THEO ĐIỀU KIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN NÀY)

1. Số tiền chuyển tiền quốc tế tối đa mà Công Ty xử lý là 1.000.000 Yên Nhật cho mỗi lần chuyển.
2. Thời hạn thực hiện tiêu chuẩn đối với chuyển tiền quốc tế do Công Ty thực hiện được quy định tại Khoản 5 Điều 33.
3. Số tiền phí, thù lao hoặc chi phí mà Khách Hàng phải thanh toán, hoặc mức tối đa của các số tiền đó, hoặc phương pháp tính toán sẽ được quy định tại Khoản 6 Điều 28.2, Điều 38 và Khoản 2 Điều 43.
4. Trường hợp chuyển tiền quốc tế được thực hiện với số tiền được chỉ định bằng ngoại tệ, số tiền này sẽ được quy đổi sang tiền Nhật Bản theo phương pháp tính toán quy định tại Điều 37 và 44.
5. Không có quy định nào về thời hạn của thỏa thuận được thiết lập giữa Khách Hàng và Công Ty dựa theo Điều Khoản và Điều Khoản này (sau đây gọi là “Thỏa Thuận”). Thỏa Thuận sẽ chấm dứt khi việc đăng ký thành viên bị hủy bỏ.
6. Trường hợp chấm dứt thỏa thuận quy định tại Điều Khoản và Điều Khoản này, việc xử lý được tiến hành như sau:
  - (1) Việc chấm dứt Thỏa Thuận được thực hiện theo quy định tại Điều 21;
  - (2) Việc hủy bỏ Thỏa Thuận Chuyển Tiền được thực hiện theo quy định tại Điều 36 và Điều 39;
  - (3) Việc hủy bỏ Thỏa Thuận Nhận Tiền được thực hiện theo quy định tại Điều 45.
7. Công Ty là nhà cung cấp dịch vụ chuyển tiền loại 2, thời gian dự tính cho hoạt động chuyển tiền loại 2 mà Công Ty thực hiện là một tuần và thời hạn ký thác là 03 ngày làm việc.

#### ĐIỀU 48 (HỆ THỐNG BẢO LÃNH THỰC HIỆN)

1. Theo các quy định tại Điều 43 của Luật quyết toán tài chính (Luật số 59 ngày 24 tháng 6 năm 2009 và bao gồm các sửa đổi sau đó), để bảo đảm nghĩa vụ hoàn trả số tiền dự bị cho Khách Hàng và nghĩa vụ thanh toán khoản tiền đã nhận cho Khách Hàng, Công Ty thực hiện các biện pháp dưới đây để bảo toàn một khoản tiền bảo lãnh thực hiện có giá trị tương đương hoặc lớn hơn số tiền mà được tính bằng cách nhân tổng số tiền dự bị được nạp vào Tài Khoản Dự Bị và số tiền chuyển tiền nhận được với hệ số được quy định tại Khoản 6 Điều 11 Pháp lệnh Văn phòng Nội các về nhà cung cấp dịch vụ chuyển tiền như là khoản chi phí cho các thủ tục hoàn trả. Trường hợp Công Ty không thể thanh toán bất kỳ nghĩa vụ nào của mình, người yêu cầu chuyển tiền có quyền ưu tiên nhận thanh toán trước các khách nợ khác của Công Ty về khoản tiền bảo lãnh thực hiện (sau đây được gọi là “Quyền Yêu Cầu Hoàn Trả”).



- (a) ký kết hợp đồng ủy thác bảo lãnh thanh toán với Ngân hàng Aozora;
  - (b) ký kết hợp đồng bảo toàn tiền bảo lãnh thực hiện với Công Ty TNHH Bảo hiểm SBI;
  - (c) ký kết hợp đồng bảo toàn tiền bảo lãnh thực hiện với Công Ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ SBI;
  - (d) ký thác một khoản tiền bảo lãnh thực hiện với Cục pháp chế Tokyo.
2. Khách Hàng sẽ có Quyền Yêu Cầu Hoàn Trả trong Dịch Vụ Chuyển Tiền Quốc Tế cho đến khi Người Nhận Tiền nhận được tiền trên thực tế. Sau khi Người Nhận Tiền đã nhận được tiền trên thực tế, Khách Hàng không được thực hiện Quyền Yêu Cầu Hoàn Trả nữa. Quyền Yêu Cầu Hoàn Trả trong Dịch Vụ Nhận Chuyển Tiền Quốc Tế cũng thuộc về Khách Hàng.
  3. Trường hợp phát sinh các sự kiện được quy định tại Khoản 2 Điều 59 Luật quyết toán tài chính, Khách Hàng có thể nhận được khoản hoàn lại tiền bảo lãnh thực hiện bằng cách thực hiện các thủ tục hoàn trả được quy định trong cùng Điều đó.
  4. Trường hợp phát sinh sự kiện được quy định tại Khoản 3 Điều này, Người Nhận Tiền trong Dịch Vụ Chuyển Tiền Quốc Tế không thể nhận được tiền chuyển. Nếu sự kiện được quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này xảy ra và các thủ tục hoàn trả được thực hiện sau khi Người Nhận Tiền trong Dịch Vụ Chuyển Tiền Quốc Tế nhận được tiền, Khách Hàng sẽ phải hoàn trả lại cho Công Ty số tiền tương đương với tiền đảm lãnh thực hiện đã nhận được.

#### ĐIỀU 49 (LIÊN HỆ GIẢI ĐÁP THẮC MẮC, BIỆN PHÁP XỬ LÝ KHIẾU NẠI VÀ BIỆN PHÁP GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP)

1. Mọi thắc mắc và ý kiến về Dịch Vụ được tiếp nhận bằng cách sử dụng thông tin liên hệ dưới đây:  
Địa chỉ: Trung tâm hỗ trợ khách hàng SBI Remit  
Tầng 4 Sumitomo Fudosan Otowa Bldg., 2-9-3, Otsuka, Bunkyo-ku, Tokyo, 112-0012  
Điện thoại: 03-5652-6759  
E-mail: [support@remit.co.jp](mailto:support@remit.co.jp)  
Thời gian tiếp nhận: (ngày thường) 9:00 – 18:00
2. Công Ty thực hiện biện pháp xử lý khiếu nại và biện pháp giải quyết tranh chấp dưới đây theo Luật quyết toán tài chính. Công Ty sử dụng các tổ chức bên ngoài dưới đây để giải quyết các khiếu nại và tranh chấp liên quan đến hoạt động kinh doanh chuyển tiền do Công Ty thực hiện.  
(1) Biện pháp xử lý khiếu nại  
Phòng tư vấn khách hàng, Hiệp hội quyết toán tài chính Nhật Bản, điện thoại: 03-3556-6261  
Quy trình tư vấn và xử lý khiếu nại của Hiệp hội được xác nhận ở URL dưới đây:

(URL: [http://www.s-kessai.jp/consumer/giftcard\\_prica\\_netprica/funds\\_consumer\\_inquiry\\_cg.html](http://www.s-kessai.jp/consumer/giftcard_prica_netprica/funds_consumer_inquiry_cg.html))

(2)Biện pháp giải quyết tranh chấp

Trung tâm giải quyết tranh chấp Đoàn luật sư Tokyo, Điện thoại: 03-3581-0031

Trung tâm Trọng tài Đoàn Luật sư Tokyo Daiichi, Điện thoại: 03-3595-8588

Trung tâm Trọng tài Đoàn Luật sư Tokyo Daini, Điện thoại: 03-3581-2249

Hết.

Thành lập, ngày 13 tháng 12 năm 2010  
Đã sửa đổi, ngày 17 tháng 4 năm 2012  
Đã sửa đổi, ngày 1 tháng 4 năm 2014  
Đã sửa đổi, ngày 13 tháng 6 năm 2014  
Đã sửa đổi, ngày 18 tháng 2 năm 2016  
Đã sửa đổi, ngày 26 tháng 5 năm 2016  
Đã sửa đổi, ngày 23 tháng 6 năm 2016  
Đã sửa đổi, ngày 20 tháng 10 năm 2016  
Đã sửa đổi, ngày 18 tháng 5 năm 2017  
Đã sửa đổi, ngày 1 tháng 3 năm 2018  
Đã sửa đổi, ngày 23 tháng 1 năm 2019  
Đã sửa đổi, ngày 30 tháng 3 năm 2020  
Đã sửa đổi, ngày 8 tháng 12 năm 2020  
Đã sửa đổi, ngày 1 tháng 5 năm 2021  
Đã sửa đổi, ngày 17 tháng 5 năm 2022  
Đã sửa đổi, ngày 14 tháng 10 năm 2022  
Đã sửa đổi, ngày 30 tháng 3 năm 2023  
Đã sửa đổi, ngày 30 tháng 10 năm 2023  
Đã sửa đổi, ngày 31 tháng 1 năm 2024  
Đã sửa đổi, ngày 28 tháng 3 năm 2024